



International
Labour
Organization



Điều tra tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp

Hướng dẫn thực hành cho thanh tra lao động



Điều tra tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp

Hướng dẫn thực hành cho
thanh tra lao động

Bản quyền © của Tổ chức Lao động Quốc tế 2015
Xuất bản lần đầu: Năm 2015

Ấn phẩm của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) được công nhận bản quyền theo Nghị định 2 của Công ước Quốc tế về Bản quyền. Tuy nhiên, một số nội dung có thể trích dẫn ngắn mà không cần xin phép, với điều kiện phải ghi rõ nguồn gốc trích dẫn. Đối với quyền tái bản hoặc dịch thuật, phải được đăng ký với ILO là đại diện của cả hai Tổ chức: Bộ phận Xuất bản của ILO (Quyền và Cho phép xuất bản), Văn phòng Lao động Quốc tế, theo địa chỉ CH-1211 Geneva 22, Thụy Sĩ, hoặc qua email: rights@ilo.org. Tổ chức Lao động Quốc tế luôn khuyến khích việc đăng ký này.

Thư viện, viện nghiên cứu, và những người sử dụng đã đăng ký với các tổ chức cấp quyền tái bản có thể sao chép thông tin theo giấy phép ban hành cho mục đích này. Truy cập vào trang web www.ifro.org để biết thêm thông tin về các tổ chức cấp quyền sử dụng tại quốc gia mình.

Điều tra tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp – Hướng dẫn thực hành cho thanh tra lao động
Tổ chức lao động quốc tế - Geneva: ILO, 2014

ISBN: 978-92-2-829419-4 (bản in)

ISBN: 978-92-2-829420-0 (web pdf)

Tổ chức Lao động Quốc tế

Tai nạn lao động/ bệnh nghề nghiệp/ thanh tra lao động/ hệ thống báo cáo/ thu thập số liệu/ nghiên cứu trường hợp

13.04.3

Tài liệu cũng có bằng tiếng Anh: Investigation of occupational accidents and diseases: A practical guide for labour inspectors

978-92-2-129419-1 (print), 978-92-2-129420-7 (web pdf)

Tiếng Pháp: Enquêtes sur les accidents du travail et les maladies professionnelles – Guide pratique à l'intention des inspecteurs du travail

978-92-2-229419-0 (print); 978-92-2-229420-6 (web pdf)

Tiếng Tây Ban Nha: Investigación de accidentes del trabajo y enfermedades profesionales – Guía práctica para inspectores del trabajo

978-92-2-329419-9 (print); 978-92-2-329420-5 (web pdf)

Tiếng Ả rập: العمل لمفتشي توجيهي دلي - الامهنية والامراض الحوادث في التحقيقات

978-92-2-629419-6 (print); 978-92-2-629420-2 (web pdf)

Biên mục ILO trong hệ thống Dữ Liệu Chung

Các quy định trên phù hợp với nguyên tắc ứng xử của Liên Hợp Quốc, và việc đưa ra các ấn phẩm không thể hiện quan điểm của ILO về tình trạng pháp lý của bất cứ quốc gia, khu vực, vùng lãnh thổ hoặc chính quyền hoặc vùng phân định biên giới nào.

Việc trích dẫn một phần ấn phẩm của ILO trong các bài báo, nghiên cứu, hay tuyên bố đó là thuộc trách nhiệm của các tác giả. Việc phát hành các ấn phẩm có trích dẫn không đồng nghĩa với việc ILO chứng thực cho những quan điểm này. Ấn phẩm của ILO không phục vụ mục đích quảng cáo khi nhắc đến tên các công ty, sản phẩm và các quy trình. Tương tự, khi một công ty, sản phẩm hay quy trình không được nhắc đến trong báo cáo không có nghĩa là ILO không ủng hộ công ty, sản phẩm hay quy trình đó.

Ấn phẩm xuất bản và ấn phẩm kỹ thuật số có thể được mua tại các hiệu sách chính hoặc qua các hình thức phân phối qua mạng, hoặc có thể đặt hàng trực tiếp từ ilo@turpin-distribution.com. Để biết thêm thông tin, hãy truy cập website của chúng tôi: www.ilo.org/publns hoặc liên hệ ilopubs@ilo.org.

In tại Việt Nam

Mục lục

Chữ viết tắt	IV
Định nghĩa.....	IV
Lời nói đầu.....	V
1. Giới thiệu	1
1.1 Thế nào là một cuộc điều tra?.....	1
1.2 Điều gì làm nên một cuộc điều tra tốt?.....	2
1.3 Điều tra cái gì?.....	5
2. Kỹ năng cần thiết cho thanh tra viên.....	7
2.1 Kỹ năng phỏng vấn.....	8
2.2 Phỏng vấn các nhân chứng.....	10
3. Các giai đoạn chính của một cuộc điều tra tai nạn.....	13
3.1 Chuẩn bị trước khi bắt đầu điều tra	13
3.2 Thu thập thông tin.....	14
Tới hiện trường.....	18
Trước khi rời doanh nghiệp/hiện trường.....	19
3.3 Phân tích thông tin.....	20
3.4 Xác định các biện pháp kiểm soát/phòng ngừa rủi ro.....	24
3.5 Thực hiện kế hoạch hành động.....	25
3.6 Hoàn thành báo cáo/tài liệu thông tin.....	26
4. Danh mục kiểm tra khi điều tra tai nạn.....	27
5. Báo cáo Điều tra	29
Nghiên cứu trường hợp: Người lao động bị thương khi đang sử dụng bàn cửa tròn	35
Bước 1: Những hành động cần làm khi nhận được thông báo về vụ tai nạn.....	35
Bước 2: Thu thập thông tin.....	36
Bước 3: Phân tích thông tin.....	40
Bước 4: Xác định các biện pháp kiểm soát và phòng ngừa rủi ro	42
Bước 5: Triển khai kế hoạch hành động	43
Bước 6: Báo cáo điều tra	43

Chữ viết tắt

ILO Tổ chức Lao động Quốc tế

Định nghĩa

Tai nạn lao động – Là sự cố xảy ra trong quá trình làm việc, hoặc gắn liền với công việc gây chấn thương, hoặc tử vong, ví dụ: ngã từ trên cao hoặc tiếp xúc với các máy móc đang chuyển động.

Bệnh nghề nghiệp – Bao gồm bất cứ bệnh nào mắc phải do sự tiếp xúc với các yếu tố có hại phát sinh trong quá trình làm việc, hoặc gắn liền với công việc, ví dụ mắc bệnh hen khi tiếp xúc với bụi gỗ hoặc hóa chất.

Sự cố nguy hiểm – Là sự cố đã được nhận biết, được quy định bởi luật pháp, có nguy cơ gây ra chấn thương hoặc gây bệnh đối với người tại nơi làm việc hoặc cho cộng đồng, ví dụ: cần cẩu bị đổ nhưng chỉ gây thiệt hại về tài sản.

Sự cố suýt tai nạn – Là một sự cố, không nhất thiết phải được quy định bởi luật pháp, suýt gây hại cho người tại nơi làm việc hoặc cho cộng đồng, ví dụ: một viên gạch rơi ra khỏi giàn giáo nhưng không trúng ai.

Trong tài liệu hướng dẫn này, bất kỳ tham chiếu về "điều tra tai nạn" có thể tham khảo các khái niệm ở trên trừ các trường hợp được nêu cụ thể.

Yếu tố nguy hại – Là bất cứ thứ gì có khả năng gây tổn hại, chẳng hạn như hóa chất, điện, làm việc trên thang, máy móc không có bộ phận bảo vệ, ngăn kéo mở, công việc căng thẳng, v.v..

Rủi ro – Rủi ro là khả năng, có thể cao hoặc thấp, mà người nào đó có thể bị tổn hại bởi yếu tố nguy hại nào đó, cùng với chỉ số mức độ nghiêm trọng của tổn hại có thể xảy ra.

Lời nói đầu

Trong năm 2014, Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) ước tính rằng tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp gây ra hơn 2,3 triệu trường hợp tử vong mỗi năm. Trong đó, có hơn 350.000 người bị tai nạn lao động và gần 2 triệu người mắc bệnh nghề nghiệp. Bên cạnh các trường hợp tử vong, trong năm 2010, ước tính có hơn 313 triệu tai nạn lao động không gây tử vong (người lao động phải nghỉ việc ít nhất 4 ngày). Những con số đáng kinh ngạc này chưa phản ánh hết nỗi đau và sự mất mát mà người lao động và gia đình của họ phải trải qua cũng như thiệt hại kinh tế cho các doanh nghiệp và xã hội trên toàn cầu.

Chúng ta không chỉ cần tránh để xảy ra tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp mà còn rất cần rút ra bài học kinh nghiệm từ các sự cố đã xảy ra. Việc này cho phép người lao động và người sử dụng lao động triển khai những biện pháp phòng ngừa để cải thiện điều kiện làm việc, và từ đó giảm số lượng các sự cố tương tự.

Để rút kinh nghiệm từ các bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động đã xảy ra, điều quan trọng là cần tiến hành điều tra một cách hiệu quả nhằm xác định những nguyên nhân trực tiếp, gián tiếp và nguyên nhân gốc rễ; qua đó, xác định các biện pháp kiểm soát rủi ro thích hợp nhằm giảm khả năng xảy ra các sự cố tương tự.

Một trong những vai trò của thanh tra lao động chính là việc thực hiện các cuộc điều tra như vậy. Tài liệu này cung cấp thông tin, hướng dẫn và phương pháp nhằm hỗ trợ thanh tra lao động trong việc thực hiện nhiệm vụ quan trọng này.

Tài liệu được phối hợp xây dựng với Trung tâm Đào tạo Quốc tế ILO tại Turin dựa trên kết quả cuộc hội thảo về tiến hành điều tra tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp có sự tham dự của các chuyên gia từ Brazil, Ý, Na Uy, Bồ Đào Nha, Ru-ma-ni, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ và các chuyên gia kỹ thuật của Ban Quản lý Lao động, Thanh tra Lao động và An toàn - Sức khỏe nghề nghiệp thuộc Văn phòng Lao động Quốc tế.

Tôi tin tưởng rằng tài liệu này sẽ cung cấp thông tin hữu ích cho thanh tra lao động và những người liên quan tham gia điều tra tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, từ đó, hỗ trợ ILO truyền tải các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc, giảm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

Nancy J. Leppink

Giám đốc

Ban Quản lý lao động, Thanh tra lao động và An toàn – Sức khỏe nghề nghiệp

1. Giới thiệu

Hướng dẫn này được xây dựng nhằm trang bị cho thanh tra lao động các kỹ năng cần thiết để tiến hành điều tra hiệu quả các tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và những sự cố không mong muốn khác (chẳng hạn như sự cố nguy hiểm và sự cố suýt tai nạn) có thể dẫn đến chấn thương ảnh hưởng đến người lao động hoặc cộng đồng xung quanh. Cần lưu ý rằng tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và những sự cố không mong muốn khác có thể phòng ngừa được. Điều tra tốt sẽ không chỉ xác định được các yếu tố nguyên nhân, mà còn xác định cả những hành động phòng ngừa.

Hướng dẫn này cung cấp cho thanh tra viên những thông tin về tầm quan trọng, phương pháp khuyến nghị để tiến hành điều tra một cách hiệu quả cũng như tổng hợp báo cáo điều tra.

Dù biết rằng hiện có nhiều phương pháp khác nhau để tiến hành điều tra, ILO tin tưởng rằng phương pháp trình bày dưới đây sẽ giúp các thanh tra viên xác định tất cả các nguyên nhân trực tiếp và căn bản của sự kiện đang được điều tra. Điều này cho phép các thanh tra viên giúp nhà tuyển dụng, các doanh nghiệp và đại diện của người lao động xác định các biện pháp phòng ngừa/kiểm soát rủi ro thích hợp để ngăn chặn việc lặp lại các hành động dẫn tới sự kiện đang được điều tra, qua đó nâng cao quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.

1.1 Thế nào là một cuộc điều tra?

Một cuộc điều tra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hoặc sự cố nguy hiểm (sự cố suýt tai nạn) là:

- Xác định tại sao những sự cố không mong muốn (tai nạn, bệnh nghề nghiệp, sự cố nguy hiểm, sự cố suýt tai nạn) xảy ra và xảy ra như thế nào;
- Thiết lập các hành động cần thiết để ngăn chặn các sự cố tương tự xảy ra;
- Từ đó, dẫn đến việc cải thiện quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp;

Cuộc điều tra của các thanh tra lao động cũng nên xác định những vấn đề liên quan như:

- Tất cả những người có nghĩa vụ pháp lý liên quan - ví dụ: các doanh nghiệp, các nhà quản lý, nhân viên, nhà cung cấp, v.v.;
- Các quy định hiện hành, dù có vi phạm hay không và bất kỳ quyết định cưỡng chế nào có liên quan;
- Các hành động cần thiết để đảm bảo rằng doanh nghiệp tuân thủ các quy định về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.

Điều tra là **bị động** vì sự kiện chắc chắn đã xảy ra trước cuộc điều tra. Các thanh tra viên không chỉ phải xác định hậu quả của sự cố, mà còn cần tìm hiểu tại sao sự cố xảy ra và xảy ra như thế nào; từ đó, xác định và thực hiện các biện pháp kiểm soát (an toàn) để ngăn chặn xảy ra các sự cố tương tự, góp phần cải thiện việc quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. Ngoài ra, một phần công việc của thanh tra là để đảm bảo rằng người sử dụng lao động và người lao động tuân thủ luật pháp quốc gia, bao gồm luật pháp về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, các vấn đề pháp lý liên quan đến việc điều tra phải được trao đổi rõ ràng.

Bất kỳ cuộc điều tra nào đều phải trả lời sáu câu hỏi cơ bản, gồm 5 W và 1 H:

WHO: Ai đã bị thương, bị ảnh hưởng sức khỏe hoặc liên quan tới sự cố đang được điều tra?

WHERE: Tai nạn đã xảy ra ở đâu?

WHEN: Tai nạn xảy ra khi nào?

WHAT: Điều gì đã xảy ra tại thời điểm xảy ra tai nạn?

HOW: Tai nạn đã xảy ra như thế nào?

WHY: Tại sao tai nạn xảy ra?

Các kỹ năng cần thiết để điều tra tai nạn nhằm tìm câu trả lời cho 6 câu hỏi cơ bản trên.

1.2 Điều gì làm nên một cuộc điều tra tốt?

Một cuộc điều tra tốt sẽ xác định các nguyên nhân trực tiếp và cơ bản của vụ tai nạn, nguyên nhân gốc rễ, các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát cần thiết để phá vỡ chuỗi mắt xích các nguyên nhân dẫn đến tai nạn.

Cái cây dưới đây là một ví dụ. Trong khi thân cây hiển nhiên mang dưỡng chất cho hoa thì rễ cây cũng rất cần thiết.



Điều này đúng với hầu hết các tai nạn. Nếu hoa đại diện cho tai nạn, khi thân cây bị cắt, hoa sẽ chết. Nhưng nếu rễ cây vẫn còn, cây có thể còn tiếp tục ra hoa; nói cách khác, một tai nạn khác lại có thể xảy ra.

Chúng ta hãy xem xét kịch bản tai nạn sau:

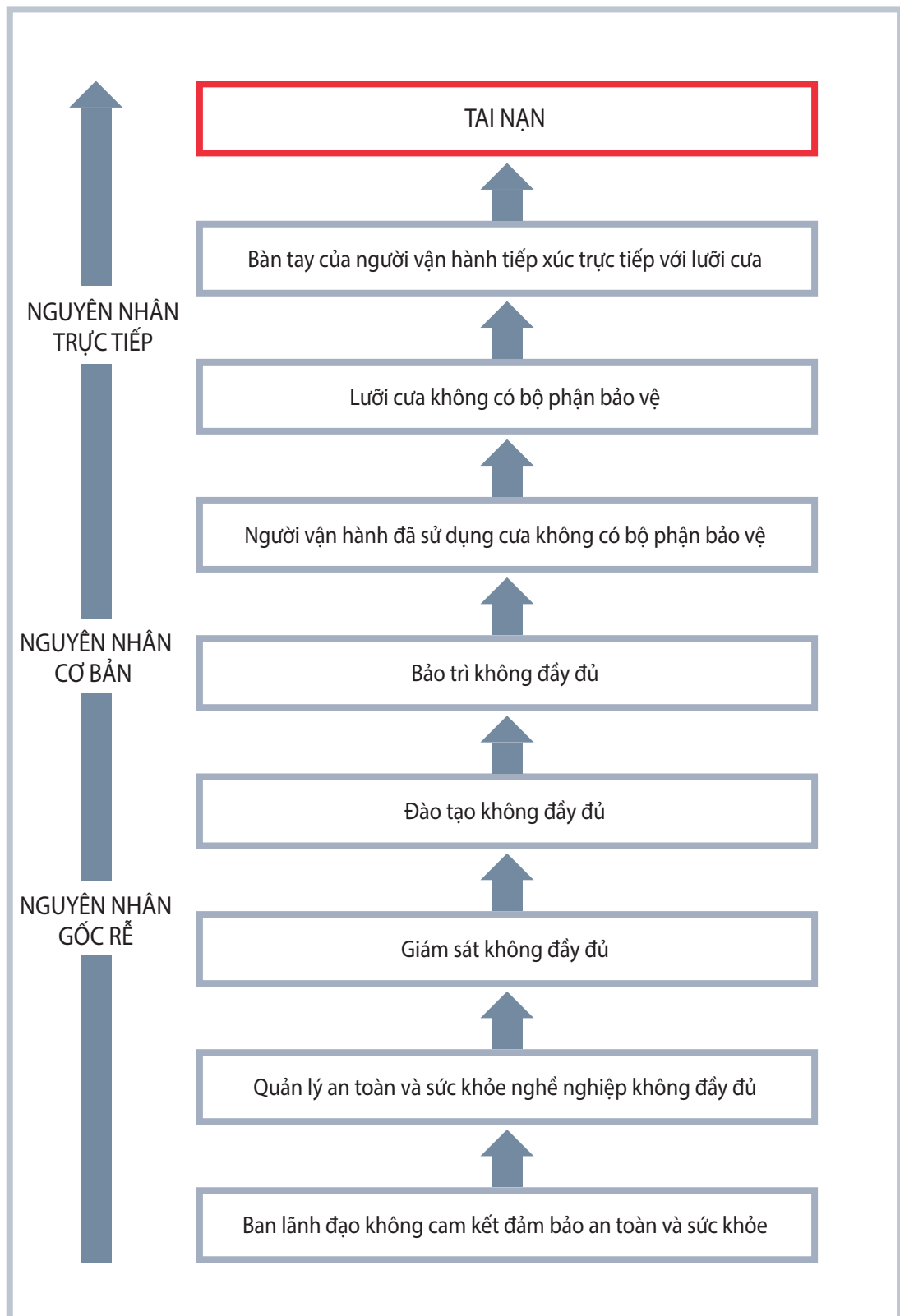
Một người thợ bị thương khi anh ta đang điều khiển máy cưa tròn thì bàn tay tiếp xúc với lưỡi cưa.



Cuộc điều tra sẽ xác định cả nguyên nhân trực tiếp của vụ tai nạn - bàn tay của người thợ tiếp xúc với lưỡi cưa - và các nguyên nhân cơ bản, bao gồm thực tế là lưỡi cưa không được bảo vệ và người thợ đã sử dụng cưa trong điều kiện không an toàn này. Tuy nhiên, một cuộc điều tra kỹ lưỡng sẽ xác định được các nguyên nhân gốc rễ của vụ tai nạn. Ví dụ: tại sao lưỡi cưa không được bảo vệ, tại sao người thợ sử dụng cưa trong điều kiện không an toàn đó, doanh nghiệp đã áp dụng những quy trình gì để đảm bảo rằng các máy cưa chỉ được sử dụng khi đảm bảo an toàn, những người thợ và người giám sát đã được đào tạo đúng để làm việc an toàn hay chưa (đây không phải là danh sách liệt kê đầy đủ).

Khi tiến hành điều tra, thanh tra phải nhận thức được rằng tai nạn xảy ra là kết quả từ nhiều nguyên nhân (nguyên nhân trực tiếp, nguyên nhân cơ bản và nguyên nhân gốc rễ) hoặc các sai sót trong hệ thống.

Sơ đồ dưới đây cho thấy chuỗi nguyên nhân tai nạn:



1.3 Điều tra cái gì?

Các tai nạn, bệnh nghề nghiệp, sự cố nguy hiểm và sự cố suýt tai nạn được điều tra chiếm một tỷ lệ rất nhỏ. Có rất nhiều lý giải được đưa ra bao gồm cả việc thanh tra không biết về sự cố (thiếu báo cáo) và thiếu nguồn lực. Dù vì bất kỳ lý do gì, nếu tai nạn không được điều tra, sẽ không còn cơ hội để xác định nguyên nhân và các biện pháp kiểm soát rủi ro cần thiết để ngăn ngừa các tai nạn tương tự xảy ra. Do đó, phải tiến hành điều tra kỹ càng, đồng thời xác định tất cả các nguyên nhân như nguyên nhân trực tiếp, nguyên nhân cơ bản và nguyên nhân gốc rễ, đồng thời xác định các biện pháp kiểm soát thích hợp để ngăn ngừa tái diễn.

Hầu hết các nước trên thế giới đều có quy định rằng người sử dụng lao động phải báo cáo tai nạn cho cơ quan có thẩm quyền. Pháp luật cũng quy định thanh tra có quyền quyết định xem có thực hiện điều tra hay không dựa trên một số tiêu chí nhất định. Tuy nhiên, ở một số nước, các văn bản pháp luật còn thiếu hoặc việc tuân thủ còn hạn chế, thanh tra có thể biết về tai nạn thông qua các phương tiện truyền thông, các cơ quan an sinh xã hội, những người bị thương hoặc gia đình họ và những thông tin này có thể được sử dụng để thông báo về quyết định điều tra sự cố.

2. Kỹ năng cần thiết cho thanh tra viên

Trước khi thanh tra viên bắt đầu dẫn dắt cuộc điều tra, điều quan trọng là họ phải nắm được tất cả các văn bản pháp luật quốc gia có liên quan cũng như quyền hạn và quy trình thanh tra. Do vấn đề này rất đa dạng trên thế giới nên hướng dẫn này chỉ có thể cung cấp những ví dụ minh họa.

Luật pháp quốc gia liên quan không chỉ bao gồm các văn bản pháp luật có liên quan tới an toàn và sức khỏe nghề nghiệp mà cả những văn bản pháp luật điều chỉnh quy trình thu thập chứng cứ, quy trình xử lý tài liệu cũng như các nguyên tắc cần tuân thủ khi thu thập chứng cứ, bao gồm cả việc có cần người làm chứng khi lấy lời khai không, cách thức ghi nhận thông tin, ví dụ như ghi lại bằng văn bản hoặc ghi lại bằng thiết bị kỹ thuật số, có cần ký xác nhận thông tin hay không và ký như thế nào.

Là nhà quản lý, thanh tra viên phải nắm vững quyền hạn của mình được quy định trong luật pháp quốc gia. Một trong số những quyền hạn đó thông thường gồm có quyền đến cơ sở lao động mà không cần thông báo trước, tiến hành các hình thức kiểm tra để đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật liên quan, hỏi nhân chứng, thu thập thông tin, tư liệu, cưỡng chế, quyền thu thập vật chứng, trưng cầu, giám định.

Thanh tra cũng phải biết các quy trình và cách thức tiến hành một cuộc điều tra. Có thể bao gồm việc thành lập đoàn điều tra (nguồn lực cần thiết); các chính sách và/hoặc biên bản ghi nhớ hợp tác giữa các bên liên quan; các chính sách truyền thông (giao tiếp với các cơ quan truyền thông, giao tiếp với những người bị thương, với thân nhân của người quá cố và cách chia sẻ các kết quả của cuộc điều tra); sự tham gia của đại diện người lao động và người sử dụng lao động trong việc điều tra; và việc viết báo cáo (hoàn thiện báo cáo ban đầu, báo cáo tạm và báo cáo cuối cùng).

Thanh tra cũng cần những kỹ năng sau:

- **Phỏng vấn** – khả năng đưa ra các câu hỏi hiệu quả để có được các thông tin liên quan
- **Giao tiếp (nói và viết)** – khả năng tương tác hiệu quả với những người bị thương, nhân chứng và nghi phạm, cũng như với các thanh tra viên khác, và thông báo kết quả của cuộc điều tra rộng rãi tới các cá nhân và tổ chức
- **Năng lực kỹ thuật** – hiểu biết về các quy trình làm việc an toàn nên được áp dụng, phù hợp với sự cố đang được điều tra
- **Nhận biết yếu tố nguy hại** – khả năng để đảm bảo người lao động và các thanh tra viên không phải tiếp xúc với các nguy cơ rủi ro không cần thiết
- **Tương tác** – những tính cách cá nhân cho phép thanh tra viên giao tiếp có hiệu quả với người khác
- **Suy luận** – khả năng rà soát tất cả các bằng chứng thu được, ví dụ: thông qua quan sát, từ nhận định của các nhân chứng và từ các chứng cứ trong tài liệu, để tạo thành một bức tranh hoàn chỉnh cho phép xác định các yếu tố nguyên nhân

- **Tổ chức** – Khả năng ghi chép và sắp xếp các thông tin thu được
- **Chú ý đến từng chi tiết** – khả năng để đảm bảo rằng tất cả chi tiết hợp lý của cuộc điều tra đã được chú ý.

2.1 Kỹ năng phỏng vấn

Khi tiến hành điều tra, thanh tra viên sẽ tự tìm cách nói chuyện với các nhân chứng, trong đó có người sử dụng lao động, cán bộ quản lý, đại diện người lao động, người lao động và người bị thương. Do đó, sẽ cần có và/hoặc phát triển các kỹ năng phỏng vấn. Các thông tin thu được từ việc phỏng vấn các nhóm trên không chỉ phụ thuộc vào cách tiếp cận của thanh tra viên mà còn phụ thuộc vào đặc điểm của nhân chứng như:

- Kinh nghiệm
- Trình độ học vấn
- Độ tuổi
- Tình trạng sức khỏe
- Sự căng thẳng
- Áp lực từ đồng nghiệp
- Các mối quan tâm cá nhân/cuộc sống gia đình
- Sự hài lòng/mức độ đảm bảo trong công việc
- Tham vọng.

Do đó, các thanh tra viên nên lưu ý những yếu tố này khi phỏng vấn nhân chứng và phân tích các thông tin thu được.

Kỹ thuật phỏng vấn điều tra có tên gọi “Phương pháp phỏng vấn PEACE”:

- P** – Lập kế hoạch và chuẩn bị
- E** – Tham gia và giải thích
- A** – Xem xét, làm rõ và thách thức
- C** – Kết thúc
- E** – Đánh giá

P – Lập kế hoạch và chuẩn bị. Mục đích của cuộc phỏng vấn là để có được thông tin, thông thường bằng cách hỏi nhân chứng. Các thanh tra phải biết những thông tin nào là cần thiết và đặt câu hỏi gì để thu được các thông tin đó. Mức độ lên kế hoạch cho cuộc phỏng vấn phụ thuộc vào từng giai đoạn của cuộc điều tra và nhân chứng được hỏi là ai. Thường phải lập kế hoạch và chuẩn bị trước khi tiến hành phỏng vấn.

Giai đoạn lập kế hoạch và chuẩn bị không chỉ là việc xác định được những câu hỏi cần thiết, mà cần xác định nguồn lực cần thiết cho cuộc phỏng vấn và vai trò của những người phỏng vấn. Việc thanh tra ghi lại những gì nhân chứng đã nói làm chứng cứ là điều bình thường. Những chứng cứ này thường được trích dẫn từ những câu trả lời của nhân chứng với những câu hỏi, do đó, tất nhiên, những câu hỏi này cần được chuẩn bị và lập kế hoạch. Có những quy định của pháp luật hoặc thông lệ bắt buộc khi thực hiện lấy lời khai của nhân chứng và/hoặc nghi phạm cụ thể. Ví dụ luôn phải có 2 người phỏng vấn hoặc phải ghi chép cụ thể theo quy trình khi phỏng vấn.

Nếu hai người thực hiện cuộc phỏng vấn, họ cần thảo luận và thống nhất với nhau về vai trò của từng người trong giai đoạn lập kế hoạch và chuẩn bị trước khi tiến hành phỏng vấn. Thông thường có một người phỏng vấn chính là người đặt câu hỏi và thăm dò câu trả lời để biết thêm thông tin. Người phỏng vấn thứ hai ghi chép lại câu trả lời, đặt thêm câu hỏi nếu người phỏng vấn chính yêu cầu, sau đó tóm tắt những câu trả lời của nhân chứng theo chủ đề của các câu hỏi và mời nhân chứng xác nhận tính chính xác của bản tóm tắt đó hoặc làm rõ thêm, đồng thời để người phỏng vấn chính có thời gian chuẩn bị cho các câu hỏi tiếp theo. Quá trình này được tuân thủ trong suốt cuộc phỏng vấn.

E – Tham gia và giải thích. Đây là bước khởi đầu của cuộc phỏng vấn. Thông thường, phỏng vấn cũng là lần đầu tiên thanh tra tiếp xúc với nhân chứng, và do đó có ảnh hưởng lớn tới việc xây dựng mối quan hệ giữa thanh tra viên và nhân chứng hoặc nghi phạm. Thanh tra viên nên giải thích mục đích của cuộc phỏng vấn cũng như cách thức tiến hành cuộc phỏng vấn như thế nào; luật pháp cũng có thể quy định về cách thức tiến hành phỏng vấn.

Các nhân chứng có thể chưa bao giờ được một cán bộ như thanh tra viên lao động phỏng vấn, bởi vậy, giúp họ cảm thấy thoải mái sẽ thuận lợi hơn trong việc thu thập được các thông tin chính xác.

A – Xem xét, làm rõ và thách thức. Sau khi giải thích mục đích cũng như cách thức phỏng vấn, bước tiếp theo của quá trình phỏng vấn gồm hai giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất, thanh tra viên yêu cầu các nhân chứng nói rõ những gì đã xảy ra. Cần nhớ rằng, nếu làm gián đoạn giai đoạn này, sẽ ảnh hưởng tới quá trình suy nghĩ của nhân chứng, dẫn tới khả năng bị mất hoặc sót thông tin. Ngoài ra, nên khuyến khích nhân chứng cung cấp thông tin về tất cả các khía cạnh của cuộc điều tra. Sau đó, các thanh tra viên có thể hỏi tiếp để làm rõ thêm.

Chỉ sau khi nhân chứng đã cung cấp các thông tin mới tiến hành giai đoạn phỏng vấn tiếp theo về tính thống nhất và logic của các thông tin trên, thường là sau khi giải lao. Trong giai đoạn này, nhân chứng được yêu cầu giải thích sự mâu thuẫn và những điểm chưa thống nhất giữa các thông tin mà trước đó nhân chứng đã cung cấp. Việc yêu cầu giải thích này phải được thực hiện khéo léo, không mang tính cáo buộc, kết tội bởi chúng ta chưa biết thông tin nào nhân chứng cung cấp là chính xác.

Trong giai đoạn này, điều quan trọng đối với thanh tra viên là thể hiện được sự chăm chú lắng nghe, ví dụ: thông qua giao tiếp bằng mắt, gật đầu, chỉ nên ghi chép ngắn gọn những điểm chính và cảm ơn nhân chứng đã trả lời các câu hỏi; nhân chứng có xu hướng thích cung cấp thông tin hơn nếu họ tin rằng các thanh tra viên đang rất quan tâm đến những gì họ nói. Nếu thanh tra viên không thể hiện sự quan tâm, các câu trả lời thường có xu hướng ngắn gọn hơn, và như vậy dễ dẫn tới việc thông tin bị thiếu hoặc mất.

Cách đặt câu hỏi phỏng vấn nhân chứng cũng là một kỹ năng và sẽ được thảo luận ở phần tiếp theo.

C – Kết thúc. Khi các thanh tra viên thấy rằng họ đã có được tất cả các thông tin mà nhân chứng có thể cung cấp, họ nên tóm tắt thông tin, hỏi các nhân chứng xem có đồng ý với tóm tắt đó không, nếu không, yêu cầu làm rõ thêm. Sau đó, thanh tra cảm ơn nhân chứng và kết thúc cuộc phỏng vấn. Điều này rất quan trọng bởi lẽ đối xử chuyên nghiệp và lịch sự với các nhân chứng làm cho họ có xu hướng đồng ý tham gia cuộc phỏng vấn khác nếu cần thiết. Các thanh tra cũng nên chia sẻ với nhân chứng về kế hoạch tiếp theo, ví dụ, những thông tin được cung cấp bởi tất cả các nhân chứng sẽ được xem xét và chuẩn bị cho báo cáo.

E – Đánh giá. Các thanh tra viên phải đánh giá lại các thông tin ngay sau khi thu thập được từ các nhân chứng để đảm bảo tất cả các câu hỏi liên quan đã được trả lời. Việc đánh giá này có thể cho thấy có cần thiết bố trí thêm các cuộc phỏng vấn khác không, hay ngược lại, có thể khép lại một vài hướng điều tra.

2.2 Phỏng vấn các nhân chứng

Trước khi đặt câu hỏi cho các nhân chứng, các thanh tra phải đảm bảo rằng họ có thể giao tiếp với các nhân chứng. Việc nhân chứng hiểu rõ các câu hỏi là rất quan trọng; trong một số trường hợp, thanh tra viên có thể yêu cầu có phiên dịch.

Khi bắt đầu của một cuộc phỏng vấn, thanh tra viên chưa biết những thông tin nào các nhân chứng có thể cung cấp. Các loại câu hỏi được hỏi sẽ ảnh hưởng đến trả lời của nhân chứng, và do đó ảnh hưởng tới các thông tin thu được.

Có hai loại câu hỏi:

Câu hỏi mở
Câu hỏi đóng

Câu hỏi mở yêu cầu một câu trả lời dài hơn, thường là mô tả; không thể trả lời những câu hỏi này bằng một từ. (Ví dụ: Xin giải thích những gì đã xảy ra tại thời điểm xảy ra tai nạn?)

Câu hỏi đóng thường có thể được trả lời bằng một từ duy nhất và có thể được sử dụng để khẳng định các sự việc (Ví dụ: bạn đã lái xe đi làm phải không? Bạn bao nhiêu tuổi? Bạn có ở nơi làm việc ngày hôm qua không?)

Người phỏng vấn cũng nên hiểu về những câu hỏi dẫn dắt, ví dụ: câu hỏi làm cho nhân chứng suy nghĩ theo, thường là bằng cách gợi ý hoặc định hướng đến một câu trả lời mong muốn. Câu hỏi dẫn dắt có thể là câu hỏi mở hoặc câu hỏi đóng. Ví dụ:

- Tại sao lúc đó xe tải lại đi quá nhanh? Đây là một câu hỏi mở dẫn dắt; nhân chứng có khả năng cung cấp câu trả lời dưới dạng mô tả ngay cả khi vào thời điểm đó họ không thực sự nghĩ rằng chiếc xe đã chạy quá nhanh.

- Bạn có nghĩ rằng nạn nhân bị thương lúc đang vội vã? Đây là một câu hỏi dẫn dắt đóng; câu trả lời cung cấp sẽ là "có" hoặc "không", nhưng các nhân chứng có thể nói "có" ngay cả khi, họ không nghĩ rằng những người bị thương vội vã vào thời điểm đó.

Hãy xem xét ví dụ sau:

1. Tốc độ của chiếc ô tô là bao nhiêu khi nó lao vào chiếc xe kia?
2. Tốc độ của chiếc ô tô là bao nhiêu khi nó đâm vào chiếc xe kia?
3. Tốc độ của chiếc ô tô là bao nhiêu khi nó va chạm vào xe kia?
4. Bạn có thể ước tính tốc độ của một trong hai chiếc xe tại thời điểm xảy ra tai nạn?
5. Bạn nghĩ gì về tốc độ của hai chiếc xe tại thời điểm xảy ra tai nạn?

Ví dụ từ 1 đến 3 là các câu hỏi dẫn dắt, trong đó, theo thứ tự giảm dần, có thể làm giảm tốc độ của xe trong suy nghĩ của nhân chứng: "lao" ngụ ý liên quan đến một vụ va chạm mạnh trong khi "va chạm" vào xe khác lại ngụ ý nhẹ hơn. Ví dụ 4 và 5 là trung tính hơn, mặc dù câu hỏi 4 là một câu hỏi đóng bởi vì các nhân chứng có thể trả lời "Không". Câu hỏi 5 là một câu hỏi mở có nhiều khả năng thu được thông tin mà sẽ được sử dụng để điều tra.

Các thanh tra viên cũng nên đảm bảo rằng các câu hỏi của họ có thể được các nhân chứng trả lời. Ví dụ, sẽ không phù hợp nếu đưa ra câu hỏi "Quản lý/cấp trên của bạn cũng có thể nhìn thấy mọi thứ phải không?" bởi vì các nhân chứng không thể biết những gì người khác có thể đã nhìn thấy.

Các thanh tra viên cũng lưu ý về "tin đồn", ví dụ như thông tin mà các nhân chứng đã nhận được từ người khác. Ví dụ, nếu các nhân chứng được hỏi, "Máy được lắp đặt như thế nào tại thời điểm xảy ra tai nạn?". Anh ta trả lời rằng "Một đồng nghiệp nói với tôi rằng cơ cấu bảo vệ của máy không phù hợp". Đây là tin đồn bởi vì nhân chứng nói về những gì mà người đồng nghiệp của họ đã nói với họ chứ không phải là những gì họ thực sự biết. Trong trường hợp này, các thanh tra viên nên xác định ngay và sau đó đặt câu hỏi cho đồng nghiệp kia về cách máy đã được lắp đặt như thế nào tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Trong nhiều cuộc phỏng vấn, thanh tra viên đưa ra cho nhân chứng các tài liệu và hình ảnh. Trong trường hợp này, điều quan trọng là chúng được ghi chú, dán nhãn thích hợp.

Ví dụ, nếu các bức ảnh dưới đây được dán nhãn "AFC1" và đưa ra cho nhân chứng, yêu cầu họ mô tả những gì họ thấy, họ sẽ sử dụng những từ ngữ riêng của họ. Tuy nhiên, nếu nó được dán nhãn "AFC 1 máy mài cầm tay không có bảo vệ với mối nối điện không phù hợp", nhân chứng sẽ ít có xu hướng mô tả những gì họ nhìn thấy trong bức ảnh và mà sẽ tả theo những gì họ vừa được nghe.



Những vấn đề trên nên được xem xét khi lập kế hoạch các cuộc phỏng vấn, như quyết định đưa tài liệu và hình ảnh nào cho nhân chứng xem và chuẩn bị trước các câu hỏi. Tuy nhiên, trong quá trình phỏng vấn, có những trường hợp phát sinh những vấn đề mới, cần lên kế hoạch bổ sung. Nếu cần thiết, có thể yêu cầu nghỉ giải lao để quyết định nên bổ sung câu hỏi nào.

Một phương pháp đặt câu hỏi với nhân chứng trong cuộc phỏng vấn là phương pháp tiếp cận "hình phễu", theo đó thông tin chung được thu thập bằng cách hỏi những câu hỏi mở, sau đó những thông tin cụ thể và chi tiết hơn được thu thập thông qua những câu hỏi đóng.

Các câu hỏi mở được sử dụng đầu tiên được gọi là các câu hỏi **TED (Tell – kể, Explain - giải thích, Describe – mô tả)**:

- Bạn có thể **NÓI** cho tôi ... bạn đang làm gì tại thời điểm xảy ra tai nạn? bạn nhìn thấy những gì? bạn đang ở đâu?
- Hãy **GIẢI THÍCH** ... những gì đang xảy ra tại thời điểm xảy ra tai nạn? ... Công việc đang được thực hiện như thế nào?
- Hãy **MÔ TẢ** ... những gì bạn nhìn thấy tại thời điểm xảy ra tai nạn?

Ví dụ về các câu hỏi đóng:

- Khi bạn vận hành máy cưa, thường có sẵn bộ phận bảo vệ không?
- Tai nạn xảy ra vào thời gian nào?
- Ai đã dạy bạn vận hành máy cưa?
- Bạn có biết bản hướng dẫn vận hành máy cưa đặt ở chỗ nào không?

Lưu ý: Khi tiến hành các cuộc phỏng vấn, thanh tra viên không được thể hiện cảm xúc, đồng ý hoặc không đồng ý với nhân chứng, không giúp họ trả lời câu hỏi. Nhân chứng là người có thông tin và bạn là người yêu cầu họ cung cấp các thông tin đó. Nếu nhân chứng bắt đầu cung cấp thông tin theo quan điểm của họ hoặc xin lỗi và giải thích về những gì đã xảy ra, thanh tra viên nên lịch sự yêu cầu họ hãy tập trung vào đúng thực tế của sự việc.

3. Các giai đoạn chính của một cuộc điều tra tai nạn

Có sáu giai đoạn chính của một cuộc điều tra tai nạn:

1. Chuẩn bị trước khi bắt đầu điều tra
2. Thu thập thông tin
3. Phân tích thông tin
4. Xác định các biện pháp kiểm soát ngăn ngừa/rủi ro
5. Thực hiện kế hoạch hành động
6. Hoàn thiện báo cáo/tài liệu về thông tin

3.1 Chuẩn bị trước khi bắt đầu điều tra

Khi quyết định điều tra một vụ tai nạn, thanh tra viên cần làm một số việc trước khi tới hiện trường vụ điều tra.

Trước hết, cần xem xét khả năng liên hệ với doanh nghiệp để yêu cầu các hành động ứng phó khẩn cấp, ví dụ như cấp cứu, đảm bảo hiện trường được an toàn. Trong một số trường hợp, việc đảm bảo hiện trường an toàn thậm chí cần thực hiện trước khi sơ cứu nạn nhân. Cũng cần phải **giữ nguyên hiện trường tai nạn**. Thanh tra viên nên bắt đầu cuộc điều tra càng sớm càng tốt ngay sau khi họ nhận được thông báo về vụ tai nạn. Việc điều tra hiện trường của vụ tai nạn nghiêm trọng và nguy hiểm này thường được thực hiện ngay sau khi sự cố xảy ra.

Tuy nhiên, với một số vụ tai nạn ít nghiêm trọng, khi thanh tra viên không thể tới hiện trường ngay lập tức, người sử dụng lao động hoặc đại diện người lao động có thể giúp chụp ảnh hiện trường. Tất nhiên sau đó, thanh tra viên sẽ phải xem xét tính xác thực của những bức ảnh đó so với những thông tin mà họ được cung cấp khi họ bắt đầu điều tra.

Ngoài ra, thanh tra viên phải:

(1) Đảm bảo rằng họ hiểu rõ:

- Các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp có liên quan và các quy định pháp luật liên quan tới việc thu thập chứng cứ
- Quyền hạn thanh tra
- Các chính sách, quy trình và thủ tục điều tra của thanh tra lao động, bao gồm bất kỳ quy trình/thỏa thuận liên quan tới các cơ quan khác.

(2) Xác định xem họ có cần sự hỗ trợ từ các đồng nghiệp hay không. Trong một số trường hợp, điều này là cần thiết, như khi điều tra một tai nạn gây tử vong hoặc tai nạn liên quan đến các mối nguy hiểm đặc biệt, họ có thể yêu cầu sự hỗ trợ của thanh tra chuyên ngành. Tuy nhiên, thanh tra viên có kinh nghiệm có thể tự tiến hành điều tra độc lập.

- (3) Thu thập bất kỳ thông tin hoặc hồ sơ mà cơ quan thanh tra có về doanh nghiệp đó để cung cấp cho thanh tra các thông tin cơ bản, ví dụ, quy mô của doanh nghiệp, số lượng nhân viên, các quy trình vận hành, báo cáo tai nạn lao động trước đó và thái độ của doanh nghiệp đối với cơ quan thanh tra cũng như công tác quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.
- (4) Đảm bảo rằng các phương tiện bảo vệ cá nhân cần thiết luôn có sẵn; thanh tra không được tiếp xúc trực tiếp với các rủi ro và nên gương mẫu về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp để người sử dụng lao động và người lao động noi theo. Ví dụ, thanh tra viên không nên bỏ qua yêu cầu phải có giấy và mũ bảo hộ lao động khi vào công trường xây dựng.
- (5) Đảm bảo rằng thanh tra viên có đầy đủ thiết bị để ghi lại các thông tin tại hiện trường cũng như các thông tin họ được cung cấp như máy ảnh (có chức năng quay phim) (nhớ mang thêm pin và thẻ nhớ/phim dự phòng), thước cuộn, máy tính xách tay, giấy viết, đèn pin (có chế độ nhấp nháy) và điện thoại di động.
- (6) Cung cấp cho thanh tra các giấy tờ (biểu mẫu), thủ tục giấy tờ pháp lý cần thiết. Những giấy tờ này sẽ phụ thuộc vào pháp luật quốc gia, ví dụ như: thông báo dừng sản xuất, các mẫu biên bản, phương tiện ghi chép, đánh dấu và các giấy tờ liên quan khác mà thanh tra phải hoàn thành trong giai đoạn đầu của cuộc điều tra, ví dụ: các báo cáo ban đầu và các bản khai nội bộ để quản lý; các yêu cầu có thể khác nhau tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của vụ việc đang được điều tra.
- (7) Mang theo tài liệu hướng dẫn. Nếu biết chắc loại máy nào liên quan đến vụ tai nạn, thanh tra nên mang theo tài liệu hướng dẫn an toàn của loại máy đó. Sẽ rất có ích khi cung cấp cho doanh nghiệp tài liệu có sẵn về hoạt động an toàn của máy; các tài liệu này cũng có thể có ích cho thanh tra trong quá trình điều tra.
- (8) Chuẩn bị thực phẩm và nước uống vì thanh tra viên sẽ không biết được họ sẽ ở hiện trường trong thời gian bao lâu; mang theo những đồ dùng cần thiết cho nhu cầu riêng còn cho thấy tính độc lập và khách quan của thanh tra viên.
- (9) Đảm bảo rằng thanh tra viên có giấy tờ xác nhận thích hợp như thẻ thanh tra và giấy phép vào khu vực điều tra.
- (10) Bảo đảm thanh tra viên biết vị trí chính xác của vụ tai nạn và có phương tiện để đi đến và ra khỏi hiện trường.

3.2 Thu thập thông tin

Khi đến hiện trường, để hiểu những gì đã xảy ra, thanh tra viên phải thu thập thông tin để trả lời các câu hỏi 5 W và 1 H. Đây là bước cần thiết trước khi xác định các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát để ngăn chặn sự cố tái diễn. Nó là một phần quan trọng trong việc điều tra và nên được tiến hành một cách thận trọng, không vội vã.

Thanh tra cần phải thu thập thông tin từ người bị thương, từ những người (trực tiếp) chứng kiến tai nạn xảy ra và các nhân chứng khác, ví dụ: công nhân và cán bộ quản lý. Thanh tra viên cũng sẽ thu thập thông tin từ những gì họ chứng kiến tại doanh nghiệp, ảnh chụp, tài liệu, bộ phận máy móc và mẫu họ thu thập được.

Các thông tin thu được cần bao gồm toàn bộ hiện trường của vụ tai nạn, các trang thiết bị và tình trạng của chúng tại thời điểm xảy ra tai nạn, các điều kiện làm việc và cách thức mà công việc đã được thực hiện.

Thông tin, còn được gọi là chứng cứ, thường được xếp vào một trong ba loại:

- 1. Thông tin/chứng cứ từ nhân chứng,**
ví dụ thông tin thu được từ mọi người
- 2. Thông tin/chứng cứ kỹ thuật,**
ví dụ các bộ phận máy, bụi, mẫu hóa chất và phương tiện bảo vệ cá nhân
- 3. Thông tin/chứng cứ dạng tài liệu,**
ví dụ hướng dẫn của nhà sản xuất về vận hành máy móc, hồ sơ lưu trữ của doanh nghiệp, dữ liệu về an toàn, hình ảnh và video an ninh.

Quá trình thực hiện một cuộc điều tra thường thu được một lượng lớn thông tin và không phải luôn dễ dàng nắm được nguồn gốc của những thông tin đó. Do đó, phương pháp ghi lại các chứng cứ là rất quan trọng.

Thông tin nhân chứng có thể được ghi lại theo hình thức điền vào mẫu khai có sẵn hoặc ghi lại trong sổ ghi chép của thanh tra viên. Phương pháp được sử dụng để ghi lại chứng cứ phụ thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm quy định của pháp luật trong nước, giai đoạn của cuộc điều tra và các loại hình thông tin yêu cầu. Khi phỏng vấn các nhân chứng, thanh tra viên nên xác định chắc chắn người cung cấp thông tin bằng cách ghi họ tên đầy đủ của họ, ngày tháng năm sinh, vị trí/chức danh làm việc của họ và/hoặc thông tin cụ thể khác. Điều này đảm bảo rằng sau này các thanh tra có thể xác minh lại nhân chứng nếu cần thiết.

Khi thu thập thông tin kỹ thuật, điều quan trọng là ghi lại chính xác những gì thu được cũng như nơi thu được chứng cứ. Khi ghi lại thông tin bằng cách chụp ảnh, nên làm theo phương pháp nhất định, ví dụ, bắt đầu chụp những cảnh chung, tổng quan và sau đó tập trung nhiều hơn, chi tiết hơn vào hiện trường tai nạn.

Nếu có thể, thiết bị máy móc và đồ vật khác ở hiện trường cần được chụp ảnh ở đúng vị trí trước khi chúng bị di chuyển. Pháp luật có thể quy định việc xử lý những thông tin này ra sao để đảm bảo tính liên tục của chứng cứ, và thanh tra viên cần hiểu rõ các yêu cầu này.

Khi thu thập chứng cứ, tài liệu, ví dụ chụp ảnh, thanh tra viên cần ghi chú những lưu ý về nội dung của các bức ảnh. Các bức ảnh có thể đã thể hiện rất rõ ràng, nhưng việc ghi chú vẫn là một thói quen tốt nên làm. Việc tạo ra một bảng hay biểu mẫu để ghi lại những bức ảnh chụp cũng rất hữu ích, ví dụ:

Ảnh được chụp tại doanh nghiệp:		
Ngày chụp:		Giờ chụp:
Tên người chụp	Số thứ tự ảnh	Mô tả bức ảnh

Một số bức ảnh đã chụp có thể sẽ không cần thiết; tuy nhiên, với những bức ảnh sử dụng được, cần được lưu lại làm chứng cứ với số hiệu nhận biết riêng. Vì vậy, các thông tin của những ảnh đó có thể được chuyển vào một bảng hoặc sổ chứng cứ (xem bên dưới).

Khi tài liệu được cung cấp bởi các cá nhân, các thanh tra viên nên ghi lại nội dung của tài liệu, người cung cấp, ngày và thời gian nhận được, ví dụ: "Thu được thông tin từ bà Sarah Jones vào ngày 12/4/12 tại 13 giờ 15 phút, tài liệu gồm 15 trang có tên "Hướng dẫn hoạt động cho máy cửa tròn Freeman model 183". Trong trường hợp này, các tài liệu được dán nhãn là SJ1. Người cung cấp thông tin nên ký vào tài liệu để xác nhận đúng sự thực, đặc biệt là ở những quốc gia mà pháp luật yêu cầu những lời khai tiếp theo từ người cung cấp các thông tin.

Lưu một bản ghi thông tin như sau giúp thanh tra viên quản lý và tìm lại thông tin một cách dễ dàng hơn:

Số thứ tự	Ký hiệu	Mô tả chứng cứ	Người cung cấp, ngày, giờ cung cấp	Nhân chứng và số lời khai	Trang/đoạn của lời khai	Nơi lưu giữ
1	SJ1	Tài liệu 15 trang có tựa đề "hướng dẫn hoạt động của máy cửa tròn Freeman model 183"	Bà Sarah JONES, vào ngày 12/4/12 lúc 13h15			Kho giữ chứng cứ
2	CFS1	Hình ảnh máy cửa tròn Freeman model 183	Ông Carlos FLOREZ SÁNCHEZ, vào ngày 12/4/12 lúc 10h20			

Các thông tin còn lại có thể được điền vào khi thu được lời khai.

Một bản ghi tương tự có thể được sử dụng để ghi lời khai:

Số thứ tự lời khai	Ngày thu được	Tên đầy đủ của nhân chứng	Vai trò/vị trí nghề nghiệp
1	13/4/12	Pablo MARTINEZ	Người bị tai nạn/Nhân viên – thợ vận hành cửa tròn
2	15/4/12	Thomas Andrew WATSON	Nhân viên – thợ vận hành cửa tròn
3	18/4/12	Jane SAVAGE	Nhân viên – giám sát xưởng máy

Trong cả hai trường hợp trên, nếu thanh tra viên lưu trữ các bảng ghi và báo cáo theo số thứ tự, sẽ dễ dàng tìm và kiểm tra lại thông tin sau này.

Thanh tra đến hiện trường tìm kiếm thông tin để trả lời cho các câu hỏi dạng **5W** và **1H**, ví dụ như:

- Tai nạn xảy ra ở đâu và khi nào
- Các chi tiết chính xác và mức độ nghiêm trọng của chấn thương và tai nạn xảy ra như thế nào, chức danh công việc của nhân viên, quá trình làm việc tại hiện trường, ngày tháng năm sinh và thông tin liên lạc của họ
- Chi tiết về các công việc liên quan tới người bị thương và hệ thống các công việc đang diễn ra tại thời điểm xảy ra tai nạn
- Các chi tiết của thiết bị đang được sử dụng, bao gồm cả nơi sản xuất, mẫu mã và số hiệu máy, cũng như các thiết bị khác, chẳng hạn như thang, giàn giáo, dây cáp điện, phương tiện bảo vệ cá nhân
- Thông tin chính xác về tình trạng của các thiết bị đang được sử dụng trước và sau khi xảy ra tai nạn, bao gồm cả vị trí, bộ phận bảo vệ, vị trí của công tắc điều khiển
- Tên, thông tin liên lạc và vị trí của những người khác tại hiện trường và thông tin về các hoạt động và hệ thống của công việc có liên quan
- Hệ thống các công việc mà người công nhân bị thương tham gia trong điều kiện bình thường và những thay đổi khác của hệ thống tại thời điểm xảy ra tai nạn
- Các điều kiện môi trường tại thời điểm xảy ra tai nạn, ví dụ: ngày hay đêm, điều kiện thời tiết
- Các điều kiện chung tại nơi làm việc bao gồm vệ sinh nhà xưởng, mức độ ánh sáng và tiếng ồn, di chuyển của máy móc, thiết bị thông gió, trang thiết bị vệ sinh và an toàn.

Các thanh tra cũng có thể thu thập các tài liệu khác, trong đó có thể bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu sau:

- Hồ sơ cá nhân/hợp đồng của người bị thương bao gồm cả hồ sơ đào tạo
- Hồ sơ bảo trì và dịch vụ của các thiết bị sử dụng
- Hướng dẫn vận hành của nhà sản xuất cho các thiết bị sử dụng
- Bảng dữ liệu an toàn cho bất kỳ hóa chất nào đang được sử dụng có liên quan tới tai nạn
- Các báo cáo kiểm tra, thanh tra của doanh nghiệp
- Báo cáo đánh giá rủi ro của thiết bị và nơi làm việc
- Biên bản các buổi họp của ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- Báo cáo tai nạn trước đó
- Hình ảnh do doanh nghiệp và/hoặc công nhân chụp, video an ninh.

Tới hiện trường

Khi tới hiện trường, thanh tra viên nên tự giới thiệu với các bên liên quan, nêu mục tiêu của chuyến đi, sau đó thăm hiện trường vụ tai nạn.



Các thanh tra viên nên cẩn thận và đảm bảo an toàn khi tiếp cận hiện trường. Không nên đặt mình hoặc người khác vào tình huống nguy hiểm; ví dụ, khi điều tra sự cố liên quan đến khói, cần đảm bảo rằng khu vực đó đã được thông gió trước khi vào. Những người tại hiện trường xảy ra tai nạn có thể đã lường được các điều kiện và kết luận là an toàn để ra vào, nhưng thanh tra viên vẫn phải tự đánh giá để tránh các rủi ro không cần thiết.

Khi quan sát hiện trường xảy ra tai nạn, thanh tra viên nên lưu ý rằng hoạt động cứu hộ có thể đã làm thay đổi hiện trường và các điều kiện có thể không giống như tại thời điểm tai nạn xảy ra. Điều này sẽ phải được xác minh trong quá trình điều tra.

Thanh tra viên cũng nên nhớ rằng cuộc điều tra họ sắp tiến hành là của họ; họ là những người sẽ quyết định thứ tự tiến hành các hoạt động và các thông tin mà họ muốn thu thập chứ không phải là bị dẫn dắt hoặc hướng dẫn bởi người sử dụng lao động và người lao động. Tới hiện trường xảy ra tai nạn thường là một trong những hoạt động đầu tiên được thực hiện. Có khả năng những người mà các thanh tra viên gặp đã đến thăm hiện trường và có quan điểm riêng của họ về những gì đã xảy ra. Nếu họ bắt đầu chia sẻ những suy nghĩ này, các thanh tra nên lịch sự khuyên họ rằng thông tin này sẽ được thu thập sau, và họ cần phải quan sát hiện trường tai nạn; chỉ có như vậy họ mới có thể tiếp tục điều tra một cách hiệu quả. Khi quan sát hiện trường, thanh tra viên nên có tư duy cởi mở vì họ vẫn chưa biết chắc những gì đã xảy ra.

Trong một số trường hợp, cơ quan chức năng/tổ chức khác, chẳng hạn như công an, y tế, cơ quan môi trường có thể có mặt. Thanh tra viên cần nắm được quy trình/thỏa thuận phối hợp với các tổ chức, cơ quan liên quan này để các cơ quan này có thể thực hiện công việc của mình đồng thời đảm bảo rằng mọi người đều biết đầu là cơ quan chủ trì cuộc điều tra và làm thế nào để các chứng cứ thu thập được sẽ được xử lý và chia sẻ. Cơ quan chức năng khác cũng có thể cung cấp thông tin hữu ích; tuy nhiên, điều rất quan trọng mà các thanh tra viên nên nhớ là cần tư duy cởi mở khi đến điều tra hiện trường tai nạn.

Thanh tra viên cần nhớ sử dụng cùng lúc nhiều phương pháp để ghi lại các thông tin thu được, ví dụ như máy ảnh, ghi chú và sổ tay hoặc vẽ phác thảo. Thanh tra viên không nên vội vàng; ghi lại quá nhiều thông tin tốt hơn là bỏ lỡ một chứng cứ quan trọng.

Tùy thuộc vào mức độ phức tạp của vụ tai nạn được điều tra, các thanh tra viên có thể không thu thập được hết tất cả các thông tin cần thiết tại một thời điểm. Với các cuộc điều tra đơn giản, thanh tra viên chỉ cần tới hiện trường một lần là đủ, nhưng đối với cuộc điều tra phức tạp hơn thì phải phân tích các thông tin thu được để xác định những đối tượng cần phỏng vấn.

Sau khi đến thăm hiện trường vụ tai nạn và thu được càng nhiều thông tin ban đầu càng tốt, các thanh tra viên có thể cần rời khỏi hiện trường để cân nhắc cẩn thận trước khi phỏng vấn nhân chứng. Việc này giúp thanh tra viên có thời gian lên kế hoạch và chuẩn bị những câu hỏi ban đầu. Nên lưu ý họ sẽ chỉ có một cơ hội để phỏng vấn trước khi các nhân chứng bàn nhau và khi đó sẽ khó xác định chân tướng sự thật vụ tai nạn hơn. Một lần nữa, các thanh tra viên phải nhớ đây là cuộc điều tra của họ và họ kiểm soát tiến trình cuộc điều tra theo kế hoạch.

Có những trường hợp không có đủ thời gian và nguồn lực để nói chuyện với tất cả các nhân chứng trong đợt thăm hiện trường lần đầu tiên, điều quan trọng là xác định được thứ tự các nhân chứng sẽ được phỏng vấn và có được những gì nhân chứng trình bày càng sớm càng tốt, có thể ngay trong đợt thăm hiện trường đầu tiên, bởi vì các thông tin họ cung cấp phản ánh những gì các nhân chứng biết, chứng kiến hoặc nhìn thấy chứ không phải những gì họ đã nghe lại.

Trước khi rời doanh nghiệp/hiện trường

Thanh tra phải nhớ rằng một trong những nhiệm vụ của họ là để đảm bảo các điều kiện làm việc, trong đó an toàn và sức khỏe của người lao động phải được bảo vệ. Thanh tra làm việc đó thông qua việc đảm bảo tuân thủ pháp luật có liên quan.

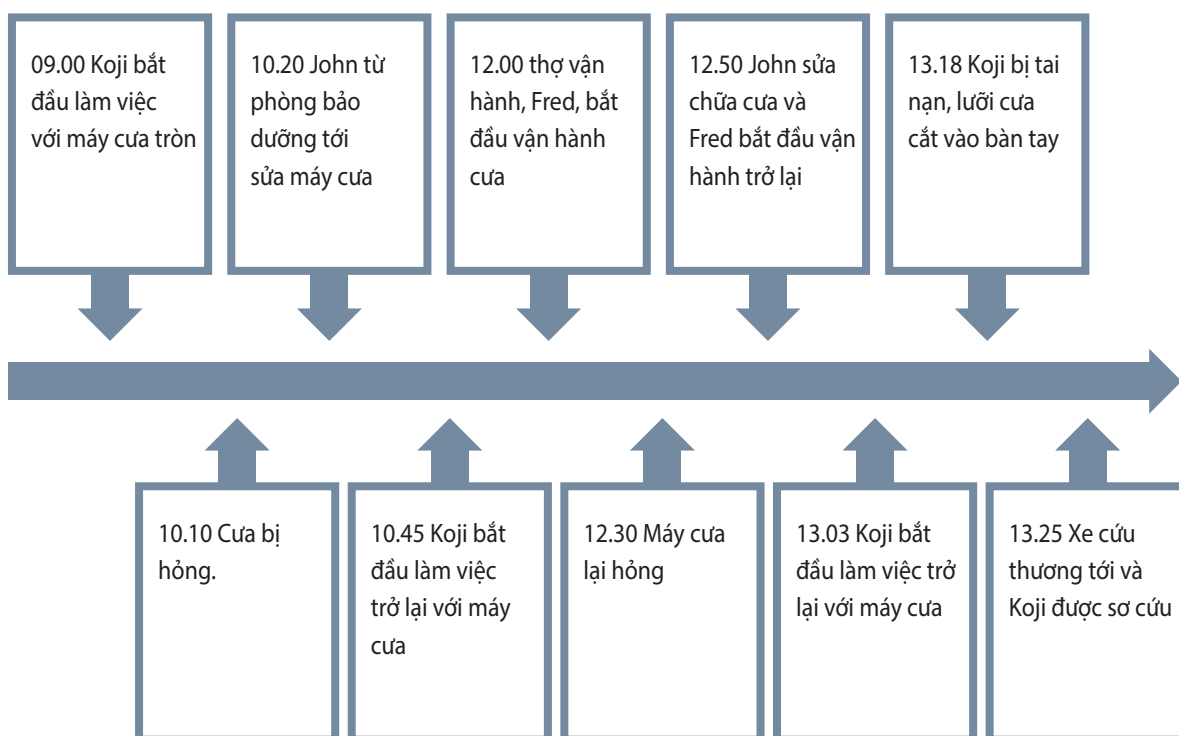
Nếu đã tới hiện trường tai nạn, thanh tra viên không nên rời khỏi hiện trường khi chưa chắc chắn rằng các nguyên nhân được xác định dẫn tới tai nạn đã bị loại bỏ tại các vị trí khác của hiện trường hoặc doanh nghiệp. Ví dụ, nếu một trong các yếu tố gây tai nạn là do máy móc không có bộ phận bảo vệ, thanh tra cần đảm bảo rằng tất cả các máy của công trường, doanh nghiệp đang sử dụng phải có bộ phận bảo vệ. Thanh tra có thể không đủ nguồn lực để kiểm tra tất cả các khu vực của doanh nghiệp, nhưng họ cần xác nhận người lao động và người sử dụng lao động phải tuân thủ các hệ thống an toàn trong công việc.

3.3 Phân tích thông tin

Với các thông tin thu thập được, thanh tra viên cần sắp xếp và phân tích để xác định tất cả các yếu tố nguyên nhân – bao gồm các nguyên nhân trực tiếp, cơ bản và nguyên nhân gốc rễ - đã dẫn đến vụ tai nạn ("những gì" đã xảy ra và "tại sao" nó xảy ra). Trong nhiều trường hợp, nguyên nhân trực tiếp và cơ bản dễ xác định, trong khi các nguyên nhân gốc rễ vẫn chưa được biết.

Ví dụ về các nguyên nhân trực tiếp bao gồm các tác nhân gây tổn thương như dao hoặc hóa chất. Ví dụ về các nguyên nhân cơ bản là thiếu bộ phận bảo vệ máy, không tuân thủ chỉ dẫn an toàn hoặc bảo dưỡng các thiết bị, máy móc. Ví dụ về các nguyên nhân gốc rễ bao gồm chất lượng xây dựng và sắp xếp máy móc thiết bị kém, áp lực làm việc căng thẳng và không xác định được biện pháp làm việc an toàn (bằng cách tiến hành đánh giá rủi ro) hoặc không tuân thủ biện pháp an toàn thiết lập.

Một cách sắp xếp các thông tin thu được là theo dòng thời gian của các sự kiện:



Như đã thấy từ ví dụ trên, dòng thời gian các sự kiện sẽ giúp thanh tra viên xác định "những gì" đã xảy ra - trong trường hợp tai nạn của Koji - nhưng không phải là "tại sao" tai nạn xảy ra.

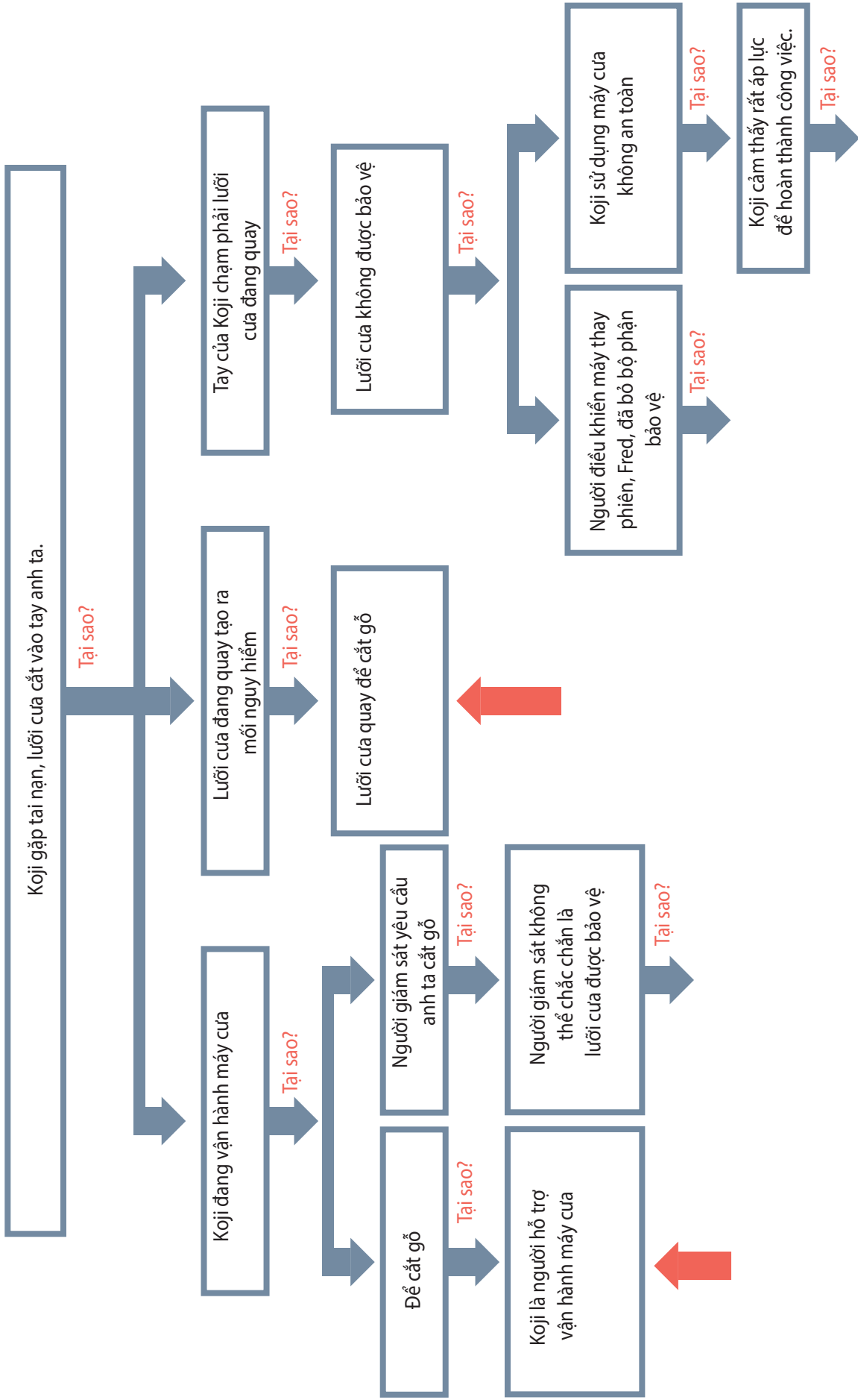
Một cách để trả lời câu hỏi "tại sao" là để tiến hành phân tích sơ đồ "cây lỗi". Kỹ thuật này được mô tả trong sơ đồ sau đây dựng lại các sự kiện và các điều kiện dẫn đến tai nạn bằng cách liên tục đưa ra câu hỏi "tại sao?" và truy tìm ngược lại, bắt đầu với những sự cố liên quan dẫn tới tai nạn đang được điều tra. Trong ví dụ này, sơ đồ cây bắt đầu khi Koji bị cửa sắt vào tay. Tiếp theo là xác định người bị tổn thương (Koji), các mối nguy hiểm (lưỡi cửa) và những hoàn cảnh đưa các yếu tố trên hội tụ và gây ra tai nạn (tay Koji đã tiếp xúc với lưỡi cửa).

Các thanh tra viên tiếp tục hỏi "tại sao?" cho đến khi câu trả lời không còn có ý nghĩa; trong ví dụ dưới đây, các câu hỏi "tại sao" trong cùng một nhánh có thể không cần thiết nữa sau khi "cắt gổ" nhưng những câu hỏi tại sao cho nhánh khác của cuộc điều tra có thể được đưa ra, ví dụ: "tại sao" Fred lại bỏ phương tiện bảo vệ cá nhân; "tại sao" Koji cảm thấy áp lực để hoàn thành công việc, v.v.. Trong khi theo đuổi các câu hỏi "tại sao", thanh tra viên có thể xác định nhu cầu cần thêm thông tin hoặc những câu hỏi có thể được trả lời bằng những thông tin đã thu được.

Trường hợp không có câu trả lời cho câu hỏi "tại sao", các thanh tra sẽ phải tìm ra các thông tin cần thiết, và luôn lưu ý rằng thông tin là sự thực đã xảy ra; và vì thế không thể phỏng đoán mà phải thu thập thông tin.

Bằng việc phân tích các thông tin thu được, thanh tra viên sẽ xác định nguyên nhân trực tiếp đầu tiên dẫn tới tai nạn và sau đó là các biện pháp kiểm soát - trong ví dụ trên, tấm chắn bảo vệ lưỡi cửa sẽ ngăn chặn nguyên nhân trực tiếp tái diễn. Tuy nhiên, nguyên nhân tiềm ẩn, nguyên nhân gốc rễ của tai nạn - trong ví dụ trên là tại sao cửa đã không được lắp tấm chắn bảo vệ tại thời điểm xảy ra tai nạn - vẫn phải được xác định để đảm bảo rằng các nguyên nhân trực tiếp - cửa không có bảo vệ - không tái diễn.

Đối với tất cả các nguyên nhân trực tiếp của tai nạn, thanh tra phải xác định tất cả các nguyên nhân tận cùng (gốc rễ) dẫn tới các nguyên nhân trực tiếp xuất hiện. Xác định và có hành động đúng để ngăn chặn sự tái diễn của các nguyên nhân gốc rễ làm giảm khả năng xảy ra các vụ tai nạn tương tự, hoặc tai nạn khác.



Các câu hỏi khác được yêu cầu trả lời ngay, ví dụ "Tại sao người giám sát không đảm bảo rằng cửa được bảo vệ? tại sao Fred bỏ bộ phận bảo vệ của đi?", v.v..

Thanh tra viên có thể xác định những sai sót do con người liên quan tới vụ tai nạn, trong trường hợp đó, phải được xác định rõ các loại sai sót để có hành động khắc phục thích hợp. Thanh tra viên cũng phải tìm hiểu các chuỗi sự kiện khi mà những sai sót như vậy thường không xảy ra đơn lẻ. Thông thường, lỗi của nhân viên không phải là nguyên nhân duy nhất gây tai nạn.

Lỗi của con người rơi vào ba nhóm chính:

- Lỗi kỹ năng, xảy ra khi (a) thực hiện một nhiệm vụ quen thuộc không chính xác, ví dụ: ấn sai nút; hoặc (b) khi không thực hiện một công việc quen thuộc, ví dụ không đóng bộ phận bảo vệ trước khi vận hành máy móc, thiết bị. Rất nhiều phương pháp để làm giảm khả năng xảy ra những loại lỗi này, ví dụ bằng cách cài đặt khóa liên động để đảm bảo thiết bị sẽ không hoạt động khi bộ phận bảo vệ chưa được đóng lại.
- Mắc lỗi, có thể do (a) không thực hiện quy định, ví dụ, có quy định được đặt ra, nhưng người vận hành không áp dụng đúng quy định hoặc áp dụng các quy định không phù hợp; hoặc (b) không có kiến thức, ví dụ trong trường hợp không có quy định cụ thể khi vận hành và người vận hành có quyết định sai lầm trên cơ sở hiểu biết của riêng họ. Cả hai lỗi dạng này đều có thể giảm thiểu bằng việc chi tiết hóa các quy định, quy trình vận hành an toàn, đào tạo toàn diện cho người lao động và thiết kế trang thiết bị, máy móc thật tốt.
- Lỗi vi phạm nội quy, ví dụ như vi phạm các quy tắc và cố tình làm ngược lại hệ thống an toàn trong công việc. Việc đào tạo phù hợp và giám sát đầy đủ sẽ giúp ngăn chặn các lỗi vi phạm như vậy.

Nếu lỗi của con người được xác định là một trong những nguyên nhân gây tai nạn, thanh tra viên phải khuyến cáo các biện pháp để làm giảm khả năng tái diễn các lỗi tương tự. Khi đưa ra đề nghị như vậy, họ nên hiểu rằng có nhiều yếu tố (xem dưới đây) ảnh hưởng tới hành vi của con người và xem xét các yếu tố đó.

Yếu tố con người

- Thể lực (chiều cao, cân nặng và sức khỏe)
- Năng lực (kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm)
- Sự mệt mỏi, căng thẳng, tinh thần, rượu hoặc ma túy.

Yếu tố công việc

- Mức độ chú tâm cần thiết cho công việc? (chú tâm quá ít hoặc quá nhiều đều có thể dẫn đến tỷ lệ mắc lỗi cao hơn)
- Phân tâm hoặc sao lãng
- Quy trình không đầy đủ
- Khoảng thời gian có sẵn.

Các yếu tố tổ chức

- Áp lực công việc, thời gian làm việc dài
- Có đủ nguồn lực
- Chất lượng giám sát
- Cam kết trong quản lý về an toàn và sức khỏe ("văn hóa an toàn").

Các yếu tố nhà xưởng và thiết bị

- Mức độ rõ ràng, dễ đọc và dễ hiểu của các hệ thống kiểm soát?
- Các thiết bị có được thiết kế để phát hiện hoặc phòng tránh lỗi (ví dụ, bằng cách sử dụng đầu nổi của bình oxy và chai axetylen có kích thước khác nhau để tránh sai sót trong việc kết nối)?
- Bố trí nơi làm việc có phù hợp với người lao động không?

Sau khi xác định tất cả các yếu tố nguyên nhân trong vụ tai nạn, các thanh tra phải chuyển sang vấn đề các biện pháp kiểm soát rủi ro.

3.4 Xác định các biện pháp kiểm soát/ngăn ngừa rủi ro

Khi thanh tra viên đã xác định được chuỗi các sự kiện dẫn đến tai nạn (những gì đã xảy ra và tại sao chúng xảy ra) thì họ phải xác định tất cả các biện pháp kiểm soát rủi ro mà nếu được áp dụng thì đã có thể ngăn chặn tai nạn bằng cách phá vỡ chuỗi các sự kiện dẫn đến tai nạn.

Mặc dù tất cả các biện pháp kiểm soát rủi ro phải được xác định ở giai đoạn này của cuộc điều tra, các thanh tra không nhất thiết yêu cầu doanh nghiệp phải thực hiện một biện pháp cụ thể nào đó hay tất cả các biện pháp cùng lúc. Một số biện pháp được xác định, nếu áp dụng, có khả năng ngăn chặn không chỉ tai nạn tương tự, mà cả những tai nạn khác.

Sau khi tất cả các biện pháp kiểm soát có thể đã được xác định, bước tiếp theo là lựa chọn các biện pháp để khuyến nghị và biện pháp nào được ưu tiên thực hiện.

Sơ đồ phân cấp các biện pháp kiểm soát rủi ro được theo thứ tự ưu tiên như sau:

1. Loại bỏ: Các biện pháp loại bỏ rủi ro, ví dụ: sử dụng các sản phẩm an toàn hơn (thay sơn gốc dung môi bằng sơn gốc nước)
2. Thay thế: ví dụ thay thế một máy hiện đang sử dụng bằng máy có hệ thống bảo vệ tốt hơn hoặc ít nguy hiểm hơn
3. Các biện pháp kiểm soát kỹ thuật: các biện pháp làm giảm khả năng tiếp xúc với các mối nguy hiểm, ví dụ: lắp đặt hệ thống bảo vệ hoặc thông gió cục bộ
4. Kiểm soát hành chính; các biện pháp giảm thiểu rủi ro thông qua các hệ thống an toàn, ví dụ như luân chuyển công nhân để giảm sự tiếp xúc hoặc tăng cường chỉ dẫn an toàn
5. Phương tiện bảo vệ cá nhân: được sử dụng khi không xác định được các biện pháp bảo vệ tập thể (bảo vệ một số công nhân).

Lý do phải có sự phân cấp này là: nếu các yếu tố nguy hại được loại bỏ, tai nạn tương tự không thể xảy ra; hơn nữa, các giải pháp dựa trên việc loại bỏ, thay thế và kiểm soát kỹ thuật là đáng tin cậy hơn những biện pháp dựa trên hành động của con người.

Cần phải lưu ý rằng, bất cứ biện pháp kiểm soát nào được chọn, việc thông tin, hướng dẫn và đào tạo luôn cần thiết để đảm bảo giảm thiểu các rủi ro; Thanh tra cũng có thể xác định nhu cầu đào tạo như một biện pháp phòng ngừa.

Nói chung, một trong những vai trò của thanh tra là đảm bảo rằng nơi làm việc được an toàn, người sử dụng lao động và người lao động tuân thủ các quy định của pháp luật. Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân có thể cải thiện an toàn tại nơi làm việc ngay lập tức, nhưng hành động dài hạn hơn, ví dụ: việc lắp đặt hệ thống thông hơi cục bộ sẽ làm giảm nguy cơ cho nhiều người. Bằng cách xác định tất cả các biện pháp kiểm soát có thể, thanh tra sẽ có khả năng tư vấn tốt hơn về cách cải thiện an toàn tại nơi làm việc và do đó, bảo đảm tuân thủ tốt các văn bản pháp luật liên quan một cách lâu dài.

3.5 Thực hiện kế hoạch hành động

Tại thời điểm này, các thanh tra viên đã xác định được các biện pháp kiểm soát rủi ro có thể được thực hiện. Một số biện pháp có thể cần thực hiện ngay lập tức, ví dụ gắn lại thiết bị bảo vệ máy móc, trong khi những biện pháp khác có thể yêu cầu thêm thời gian, ví dụ: lắp đặt hệ thống thông gió cục bộ hoặc hoàn thành việc đánh giá rủi ro sâu hơn.

Các thanh tra viên phải đảm bảo rằng doanh nghiệp và người lao động phải thực hiện các bước cần thiết để ngăn chặn tai nạn tương tự tái diễn. Để đạt được điều đó, họ có thể có hành động ngay lập tức, ví dụ ra cảnh báo yêu cầu lắp bộ phận bảo vệ phù hợp cho máy móc và/hoặc công văn yêu cầu thực hiện một số hành động trong thời hạn nhất định.

Kế hoạch hành động của Thanh tra có thể bao gồm việc quay lại hiện trường để xác minh rằng điều kiện làm việc tại doanh nghiệp nhìn chung đã được cải thiện và các hoạt động đã thống nhất được hoàn thành.

3.6 Hoàn thành báo cáo/tài liệu thông tin

Cuộc điều tra sẽ không được coi là hoàn thành nếu không có báo cáo cuối cùng. Mức độ chi tiết trong từng báo cáo khác nhau và phụ thuộc vào mức độ phức tạp của các vụ tai nạn.

Báo cáo cung cấp hồ sơ của cuộc điều tra tai nạn. Báo cáo cần làm rõ những gì đã xảy ra và tại sao xảy ra, cũng như các hoạt động nhằm ngăn chặn tai nạn tái diễn. Kết quả của cuộc điều tra sẽ được thông báo tới các cá nhân và bộ phận liên quan, ví dụ: quản lý nội bộ, những người bị thương hay gia đình của người chết, người sử dụng lao động và người lao động tại hiện trường nơi xảy ra tai nạn, các tổ chức của người lao động và người sử dụng lao động, cơ quan khác có liên quan trong việc điều tra, bộ phận pháp lý và các phương tiện truyền thông. Một số thông tin trong báo cáo có thể được sử dụng khi công bố các bài học kinh nghiệm, qua đó đảm bảo an toàn cho người lao động tại các doanh nghiệp khác.

Quy trình thanh tra và/hoặc luật pháp quốc gia có thể yêu cầu thanh tra viên sử dụng mẫu báo cáo điều tra; điều này đảm bảo rằng tất cả các cuộc điều tra được thực hiện theo một quy trình tương tự và giúp đảm bảo tính nhất quán trong điều tra.

Nếu các biểu mẫu được sử dụng, nên thận trọng để đảm bảo rằng việc sử dụng biểu mẫu đó không làm giới hạn các thông tin được ghi lại. Các trang yêu cầu thông tin không nên giới hạn kích thước vì như vậy thường làm giảm lượng thông tin đầu vào, có thể sử dụng các trang bổ sung nếu cần thiết.

Khi hoàn thiện báo cáo, cần phải biết rằng người đọc sẽ không có đủ kiến thức chuyên sâu về sự cố như thanh tra viên; do đó, báo cáo nên bao gồm tất cả các chi tiết có liên quan. Chú thích rõ ràng những hình ảnh và các bản phác thảo kèm theo sẽ giúp người đọc hiểu rõ hơn về vụ tai nạn.

Báo cáo phải bao gồm thông tin về các nhân chứng, những người đã cung cấp thông tin hoặc thông tin từ các hiện vật thu được (xem các ví dụ được cung cấp tại mục 3.2 trên đây).

4. Danh mục kiểm tra khi điều tra tai nạn

Danh mục này chưa phải là danh mục đầy đủ; nó được thiết kế để gợi ý xem xét các lĩnh vực cần được xem xét trong cuộc điều tra. Một số lĩnh vực có thể không cần điều tra. Mặt khác, cũng có trường hợp cần xem xét tất cả các mục trong danh sách này và những mục bổ sung khác.

Mục đích là để trả lời những câu hỏi:

Ai? Ở đâu? Khi nào? Những gì? Làm thế nào? và Tại sao?

1. Hành động cần thực hiện khi được thông báo về vụ tai nạn

- Thông báo cho doanh nghiệp về dự định tới hiện trường của thanh tra và hướng dẫn họ về việc bảo vệ hiện trường.
- Xác định nguồn nhân lực cần thiết.
- Đảm bảo tất cả các thanh tra viên mang theo giấy tờ tùy thân.
- Thu thập các hồ sơ thanh tra doanh nghiệp trước đó.
- Đảm bảo có đầy đủ các phương tiện bảo vệ cá nhân cần thiết.
- Đảm bảo có đầy đủ phương tiện để ghi nhận trong quá trình điều tra, bao gồm máy ảnh còn hoạt động và có khả năng quay video (nhớ mang thêm pin và thẻ nhớ/phim), thước cuộn, máy tính xách tay, giấy bút, đèn pin (có chế độ nhấp nháy) và điện thoại di động.
- Đảm bảo đầy đủ các thủ tục giấy tờ pháp lý cần thiết.
- Xác định tài liệu hướng dẫn liên quan.
- Xác định các phương tiện vận chuyển thích hợp tới hiện trường.

2. Thu thập thông tin:

- A. Khi đến nơi, thanh tra viên phải gặp đại diện người lao động và người sử dụng lao động và giải thích mục đích của buổi làm việc.**
- B. Đối với mỗi công nhân bị thương, cần thu thập các thông tin sau đây (danh sách này không phải là đầy đủ):**
 - Các chi tiết chính xác và mức độ nghiêm trọng của chấn thương, chấn thương bị gây ra như thế nào, cũng như chức danh công việc của công nhân, quá trình làm việc tại hiện trường, ngày tháng năm sinh và thông tin liên lạc
 - Tai nạn xảy ra ở đâu và khi nào

- Chi tiết công việc mà người công nhân bị thương đang làm và hệ thống công việc đang diễn ra khi xảy ra tai nạn
- Các chi tiết của máy móc đã được sử dụng, bao gồm nơi sản xuất, mẫu mã và số hiệu máy, cũng như các thiết bị khác, chẳng hạn như thang, giàn giáo, dây cáp điện, phương tiện bảo vệ cá nhân
- Thông tin về tình trạng chính xác của các thiết bị đã sử dụng, bao gồm vị trí, bộ phận bảo vệ và vị trí của công tắc điều khiển trước và sau khi xảy ra tai nạn
- Tên, thông tin liên lạc và vị trí của công nhân khác tại hiện trường và thông tin về các hoạt động của hệ thống công việc mà họ đã tham gia
- Chi tiết hệ thống các công việc mà bình thường các công nhân bị thương vẫn làm và bất kỳ sai khác nào của hệ thống công việc trên tại thời điểm xảy ra tai nạn
- Các điều kiện môi trường tại thời điểm xảy ra tai nạn, ví dụ: ngày hay đêm, điều kiện thời tiết
- Các điều kiện chung tại nơi làm việc, bao gồm vệ sinh nhà xưởng, ánh sáng và tiếng ồn, phương tiện di chuyển, thiết bị thông gió, trang thiết bị vệ sinh và an toàn.

C. Thu thập các tài liệu sau đây (danh sách này không phải là đầy đủ):

- Hồ sơ việc làm/hợp đồng lao động của người bị thương bao gồm cả hồ sơ đào tạo
- Hồ sơ báo cáo quá trình bảo dưỡng và sửa chữa của thiết bị đang sử dụng
- Hướng dẫn vận hành của nhà sản xuất với các thiết bị đang sử dụng
- Bảng dữ liệu an toàn của bất kỳ vật liệu nào đang được sử dụng có liên quan khi xảy ra tai nạn
- Các báo cáo thanh tra tại doanh nghiệp
- Báo cáo đánh giá rủi ro của các thiết bị và nơi làm việc
- Biên bản họp của ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- Các báo cáo tai nạn trước đây
- Hình ảnh do doanh nghiệp và/hoặc công nhân chụp, video an ninh.

Cần lưu ý: Khi thu thập thông tin, cần dán nhãn và ghi chú về những người cung cấp thông tin và thời điểm cung cấp thông tin. Khi chụp ảnh, ghi chú nội dung bức ảnh là gì (sử dụng mẫu được cung cấp tại mục 3.2 trên đây).

Trước khi rời khỏi công trường, đảm bảo rằng các điều kiện gây tai nạn như vụ việc đang điều tra không còn lặp lại ở bất kỳ nơi nào khác trong doanh nghiệp.

D. Phỏng vấn các nhân chứng:

- Xác định tất cả các nhân chứng, và chỉ bắt đầu phỏng vấn khi kế hoạch đã được hoàn thành.

- Sử dụng Phương pháp phỏng vấn **PEACE** (**P-Lập kế hoạch, E-Tham gia, A-Xem xét/thách thức, C-Kết thúc, E-đánh giá**).
- Sử dụng câu hỏi mở "**TED**" để thu thập thông tin.
- Sử dụng câu hỏi đóng để làm rõ sự việc hoặc thu thập thông tin cụ thể nào đó.

3. Phân tích các thông tin thu được

Hoàn thành chuỗi thời gian để thiết lập trình tự **những gì** đã xảy ra và tiến hành phân tích sơ đồ lỗi hình cây để xác định **nguyên nhân** xảy ra. Hãy tiếp tục hỏi câu hỏi "tại sao" cho đến khi không thu được thông tin có ý nghĩa hơn.

4. Xác định các biện pháp kiểm soát rủi ro

Xác định tất cả các biện pháp kiểm soát ngăn ngừa mà có thể phá vỡ chuỗi nguyên nhân dẫn tới tai nạn và xác định cái nào có thể được thực hiện trong tương lai, hãy bám theo sơ đồ phân cấp các biện pháp kiểm soát: loại bỏ, thay thế, biện pháp kiểm soát kỹ thuật, kiểm soát hành chính, phương tiện bảo vệ cá nhân.

5. Theo dõi quá trình thực hiện kế hoạch hành động

Đảm bảo rằng các hành động thống nhất được thiết kế để cải thiện điều kiện làm việc đã được hoàn thành, bao gồm nhiều việc trong đó có cả việc thăm lại hiện trường, doanh nghiệp.

6. Hoàn thiện báo cáo thông tin/tài liệu

5. Báo cáo Điều tra

Phần A - Chi tiết cuộc điều tra

(Nên tạo biểu mẫu với các trường để điền thông tin)

- A1** Tên doanh nghiệp (Cho biết tên đầy đủ của pháp nhân)
- A2** Địa chỉ của doanh nghiệp (Đối với công ty, ghi rõ địa chỉ văn phòng đăng ký; Đối với cá nhân, ghi rõ chi tiết nhân thân)
- A3** Vai trò của người chịu trách nhiệm (người sử dụng lao động, tự làm chủ, nhà thầu, v.v.)
- A4** Địa chỉ/địa điểm xảy ra sự cố, v.v. (địa chỉ xảy ra vụ việc đang được điều tra)
- A5** Ngày bắt đầu điều tra
- A6** Mã số của cuộc điều tra
- A7** Sự cố đang được điều tra (đưa ra bản tóm tắt ngắn gọn về đối tượng của báo cáo)
- A8** Ngày xảy ra sự cố
- A9** Tên và địa chỉ của người bị thương và/hoặc người chết
- A10** Tên, cơ quan và địa chỉ cơ quan của thanh tra viên chủ trì cuộc điều tra
- A11** Tên của các thanh tra viên khác cùng văn phòng với thanh tra viên chủ trì
- A12** Tên và thông tin liên lạc của các thanh tra viên/điều tra viên khác
- A13** Ngày điều tra tiếp theo

Phần B - Báo cáo thực tế

- B1** Mô tả thực tế các sự kiện và hoàn cảnh dẫn đến vụ tai nạn/sự cố. Phần này nên giới hạn cho các thông tin thực tế, tham khảo qua các báo cáo có liên quan, các tài liệu, các bản phác thảo hoặc ảnh chụp. Cung cấp bản mô tả toàn diện về thực tế sự kiện xảy ra. Trong trường hợp có mâu thuẫn trong các ghi chép, không bình luận về sự xác đáng của bất kỳ phiên bản cụ thể nào.

Nếu hợp lý, các ghi chép này nên được cấu trúc thành các mục nhỏ, ví dụ như:

- Nhà máy, thiết bị và các loại vật liệu
- Hệ thống làm việc
- Đào tạo, hướng dẫn và giám sát
- Đánh giá rủi ro
- Kết quả và hậu quả, ví dụ mức độ chấn thương.



- B2** Các biện pháp dự phòng được thực hiện bởi người có trách nhiệm TRƯỚC KHI sự cố xảy ra (Mô tả các biện pháp kiểm soát an toàn và nguy cơ đối với sức khỏe được thực hiện tại hiện trường trước khi tai nạn xảy ra.)
- B3** Quản lý an toàn và sức khỏe (nếu thích hợp và trong phạm vi không đề cập ở trên, mô tả hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe tại hiện trường TRƯỚC KHI vụ việc xảy ra, bao gồm việc thỏa thuận giữa những người có trách nhiệm và liên quan đến việc điều tra.)
- B4** Các biện pháp phòng ngừa được thực hiện bởi người có trách nhiệm SAU KHI xảy ra vụ việc xảy ra (Mô tả các biện pháp thực hiện sau khi sự kiện này nhằm đảm bảo việc tuân thủ luật pháp. Chỉ ra các biện pháp có được sau khi điều tra, bao gồm cả các yêu cầu bắt buộc.)
- B5** Sự thay đổi về quản lý an toàn và sức khỏe sau khi vụ việc xảy ra (Mô tả bất kỳ thay đổi nào chưa được liệt kê trong các mục phía trên. Báo cáo những khu vực cải thiện sau khi điều tra, bao gồm cả hành động bắt buộc.)

Phần C - Phân tích các sự kiện và tuân thủ các yêu cầu pháp lý

- C1** Kết luận của thanh tra về nguyên nhân xảy ra tai nạn (Mô tả các nguyên nhân trực tiếp và nguyên nhân cơ bản. Đây là phần để thanh tra viên đưa ra ý kiến về sự cố và nguyên nhân xảy ra sự cố sau khi phân tích vụ việc.)
- C2** Các yêu cầu pháp lý (Liệt kê các quy định pháp luật có liên quan.)
- C3** Áp dụng các quy định pháp luật (quy định nào trong các quy định pháp lý được liệt kê trong phần C2 ở trên đã bị vi phạm.). Các ý kiến về những nội dung sau sẽ rất hữu ích:
- Mức độ của các nguy cơ lường trước được và tính khả thi hợp lý của các biện pháp phòng ngừa hiệu quả
 - Các tiêu chuẩn liên quan và trích nguồn (quy chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, v.v..)
 - Những biện pháp kiểm soát, phòng ngừa hiệu quả và cách thức tổ chức quản lý áp dụng trước khi tai nạn xảy ra
 - Bản chất và mức độ vi phạm, ví dụ: người chịu trách nhiệm vi phạm mức độ thế nào, đây có phải là vi phạm đơn lẻ hay không?

Phần D – Các hành động phải thực hiện và hành động đề xuất

- D1** Các thanh tra viên nên ghi lại tất cả các hành động hoặc kế hoạch hành động nhằm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật liên quan và ngăn ngừa sự tái diễn của vụ việc. Điều này có thể bao gồm tư vấn bằng lời nói, tư vấn bằng văn bản, thông báo cải tiến, các biển báo cấm (lệnh dừng) hoặc truy tố.

Phụ lục 1

Thông tin chi tiết về các nhân chứng đã cung cấp thông tin

Phụ lục 2

Chi tiết về các vật chứng thu được

Phụ lục 3

Sổ ghi chép bắt buộc, mẫu ghi các quyết định, v.v..

Nghiên cứu trường hợp: Người lao động bị thương khi sử dụng bàn cửa tròn

Do sự khác biệt trong các quy định pháp luật của các quốc gia, trường hợp này không đề cập đến các vấn đề pháp lý, bao gồm cả những việc liên quan đến tuân thủ quy định về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và việc phỏng vấn các nhân chứng hoặc thu thập các chứng cứ. Tuy vậy, báo cáo vẫn điếm qua tất cả quá trình điều tra.

Kịch bản: Thanh tra nhận được thông tin về việc một công nhân trẻ của công ty XYZ đã gặp một chấn thương nghiêm trọng khi sử dụng bàn cửa tròn. Hậu quả là người này bị cắt cụt một phần của 4 ngón tay trên bàn tay trái.

Bạn được yêu cầu điều tra vụ việc này.

Bước 1: Những hành động cần làm khi nhận được thông báo về vụ tai nạn

Trước khi đến hiện trường tai nạn:

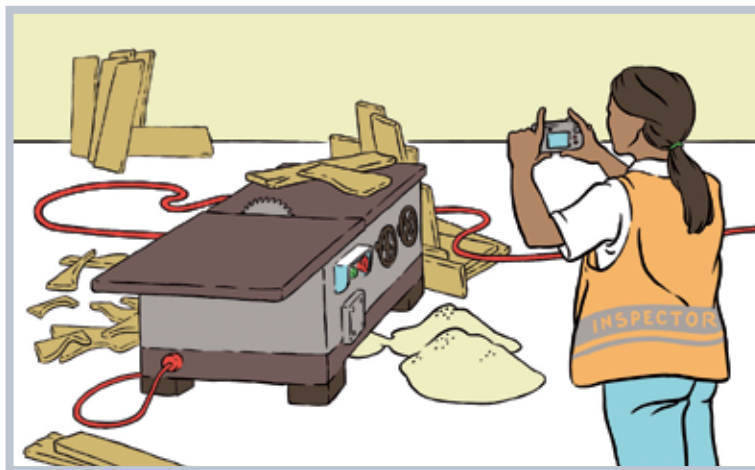
- Thông báo với người sở hữu hoặc người quản lý của công ty XYZ rằng bạn sẽ đến hiện trường để điều tra trong vòng 1 giờ và hiện trường xảy ra vụ tai nạn cần phải được giữ nguyên. Đồng thời yêu cầu thông tin chi tiết về địa điểm xảy ra tai nạn.
- Thu thập thông tin mà cơ quan thanh tra có đối với công ty XYZ (quy trình sản xuất, số lượng nhân viên, hồ sơ kiểm tra gần đây, lịch sử tai nạn và thái độ của người quản lý đối với công tác an toàn và sức khỏe nghề nghiệp).
- Xác định liệu cuộc điều tra này chỉ cần một hay một nhóm thanh tra viên (nhiều hơn một thanh tra viên) tham gia. Nếu là cuộc điều tra theo nhóm, cần xác định những nguồn lực sẵn có và làm rõ vai trò của từng người.
- Chắc chắn rằng bạn có đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân. Bên cạnh đó, cần chuẩn bị đầy đủ các công cụ ghi âm, ghi hình như máy ghi âm, máy ảnh, pin, phim hoặc thẻ nhớ và cả những dụng cụ đo đạc, ghi chép như thước, sổ, bút.
- Chắc chắn là bạn có những giấy tờ pháp lý cần thiết, ví dụ như mẫu báo cáo hoặc quyết định đình chỉ hoạt động.
- Xác định xem có sẵn tài liệu hướng dẫn về an toàn cho máy cửa tròn không.
- Chắc chắn là bạn và đồng nghiệp có đầy đủ thông tin chính thức về mình, danh thiếp và danh mục điều tra tai nạn.
- Sắp xếp phương tiện đến hiện trường tai nạn.

Bước 2: Thu thập thông tin

Để trả lời cho những câu hỏi: Ai? Ở đâu? Khi nào? Cái gì? Như thế nào? Tại sao?

Việc cần làm khi đến công ty XYZ:

- Giới thiệu bản thân với người sử dụng lao động và đại diện người lao động. Sau đó, giải thích mục đích của buổi làm việc.
- Xác định chính xác thời gian xảy ra tai nạn.
- Xác định thông tin cá nhân của người bị thương: họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, chức vụ công việc, thời gian công tác, và phạm vi, mức độ nghiêm trọng của chấn thương nếu biết.
- Xem xét hiện trường tai nạn và xác định thương hiệu, đời máy (model), số hiệu và vị trí máy cửa tròn. Sau đó chụp ảnh lưới cửa (làm rõ vị trí của tấm chắn bảo vệ), nơi làm việc và khu vực lân cận. Xem xét liệu hiện trường tai nạn đã bị thay đổi? Liệu tấm chắn có được lắp vào sau khi tai nạn xảy ra?



- Đưa ra ý kiến về điều kiện làm việc; khu vực xung quanh hiện trường tai nạn có gọn gàng không? Có dây cáp hoặc vụn gỗ dễ gây vấp ngã? Mức độ ánh sáng có hợp lý không? Có đủ không gian để vận hành cửa an toàn không? Có thiết bị hút bụi (thông gió) tại chỗ không?
- Xác định những nhân viên khác, những người cũng sử dụng máy cửa đó và lấy thông tin liên lạc của họ.
- Xác định những người có thể chứng kiến sự việc và quản đốc xưởng; lấy thông tin liên lạc của họ.
- Yêu cầu xem bản hướng dẫn sử dụng máy và giữ một bản sao. Chú ý tới người cung cấp bản hướng dẫn này.
- Yêu cầu xem hồ sơ của người bị thương, bao gồm cả hồ sơ làm việc và hồ sơ đào tạo.

Bạn thấy rằng máy cửa tròn trong câu hỏi là máy hiệu PPPP Model 123, số seri: 987456. Nó được đặt ở giữa xưởng gỗ và đáng lưu ý là không có thiết bị bảo vệ tại chỗ, cáp nguồn kéo lết trên sàn nhà và xung quanh máy cửa, có nhiều thanh gỗ vụn. Hiện tại không có thiết bị hút bụi nào tại hiện trường và có một lượng lớn bụi gỗ trên sàn nhà.

Bạn chụp ảnh lại lưới cửa không được che chắn và cả khu vực làm việc.

Ông Qwerty từ công ty XYZ đã cho bạn thông tin về người bị thương. Tên người bị thương là Xavier Jones, 17 tuổi, sinh ngày 15/4/1992. Người bị thương đã được chuyển đến bệnh viện.

Bạn xác định được trong thời gian xảy ra tai nạn, anh Taro Yamada, 24 tuổi, sinh ngày 19/9/1985 cũng đang điều khiển cửa máy.

Lúc 3 giờ chiều ngày 25/9/2009, anh Karim Haddad, quản đốc xưởng gỗ, đã cung cấp cho bạn một bản sao hướng dẫn điều khiển cửa máy dài 15 trang và bạn đặt tên nó là KH1.

Từ những thông tin mà bạn có được, bạn quyết định phỏng vấn anh Yamada. Tuy nhiên, trước khi phỏng vấn, bạn lên kế hoạch những vấn đề mà bạn muốn thảo luận với anh ta, cụ thể là:

Thông tin chi tiết liên quan đến vụ tai nạn, sử dụng câu hỏi "TED", ví dụ: Vui lòng mô tả những gì anh đã thấy khi Xavier gặp tai nạn. Xin giải thích cho tôi những gì cả hai đang làm vào thời điểm đó.

- Thông tin công việc: Vai trò của anh ta là gì? Ai đã hướng dẫn anh ta làm việc? Anh ta và Xavier đã làm việc cùng nhau trước đây chưa?
- Quy trình làm việc bình thường khi sử dụng cửa.
- Thu thập thông tin cá nhân người đó, bao gồm chức vụ và thời gian làm việc cho công ty.
- Yêu cầu thông tin cụ thể, về việc lắp đặt tấm chắn cho lưới cửa và thông tin đào tạo của anh ta, đặc biệt là về sử dụng cửa bàn tròn. Liệu anh ta đã bao giờ đọc hướng dẫn sử dụng máy cửa bàn tròn?

Trong giai đoạn lập kế hoạch, bạn nghiên cứu hướng dẫn vận hành máy cửa bàn tròn, lưu ý rằng nó bao gồm cả việc vận hành cửa an toàn và việc lắp đặt tấm chắn bảo vệ, đặc biệt là việc sử dụng thanh đẩy và lắp đặt tấm chắn. Bạn quyết định thảo luận về thông tin này với anh Yamada.

Cuộc phỏng vấn:

Hãy nhớ giải thích với anh Yamada về vai trò của bạn trong cuộc điều tra và tiến hành phỏng vấn.

Cuộc phỏng vấn thu được những thông tin sau đây, được ghi chép lại trong các báo cáo tuân theo quy định pháp luật quốc gia:

Như thường lệ, Taro và Xavier nhận được chỉ thị của quản đốc Karim là phải cắt đôi 50 tấm gỗ cứng bằng máy PPPP, Model 123 đặt ở giữa xưởng. Ban đầu, những tấm gỗ này rộng 1m và dài 2m, họ phải cắt nó thành 2 tấm rộng 0.5m và dài 2m.

Sau khi nhận chỉ thị, họ bắt đầu nhận gỗ và cắt nó. Taro đưa gỗ vào máy cưa còn Xavier thì nhắc các tấm gỗ đã được cắt ra khỏi máy. Họ đã cắt được 20 tấm, khi Xavier quay lại và đi về phía máy cưa thì vấp phải dây cáp điện trên sàn. Anh ta đưa tay ra phía trước theo phản xạ thì chạm vào lưỡi cưa và bị cắt vào tay.

Tại nạn xảy ra vào khoảng 10:45 sáng ngày 25/9/2009. Taro và Xavier thường xuyên làm việc này cùng nhau, Taro luôn là người đưa gỗ vào máy còn Xavier nhắc tấm gỗ đã được cắt ra. Taro là thợ mộc máy, đã làm việc cho công ty XYZ được 6 năm. Trước khi Xavier đến, anh này là người nhắc các tấm gỗ đã cắt ra khỏi máy cưa. Nhưng sau đó, họ đã phân chia lại công việc như hiện tại.

Cửa luôn được lắp đặt như lúc xảy ra tai nạn, lưỡi cưa được đưa trôi lên giữa bề mặt băng cưa. Trong vòng 6 năm Taro làm việc cho công ty XYZ, máy cưa chưa bao giờ được lắp tấm chắn bảo vệ. Khi xem hướng dẫn sử dụng máy cưa PPPP Model 123 (được đặt tên là KH1), Taro nói rằng anh ta chưa từng được đọc hướng dẫn và xác nhận rằng máy cưa chưa bao giờ được lắp đặt tấm chắn bảo vệ như trong sơ đồ 6. Anh ấy cũng nói rằng không hề có cần đẩy nào như sơ đồ 8, và anh ấy không biết nó dùng để làm gì.

Kể từ khi anh ta và Xavier làm việc với nhau, Taro đã nhận việc đưa gỗ vào máy cưa. Anh ta sử dụng phương pháp giống như người thợ trước đó đã làm, Taro không hề nhớ tên người này. Anh ta chưa từng được hướng dẫn cụ thể về cách đưa gỗ vào máy cưa. Là người duy nhất vận hành máy cưa nên khi Taro nghỉ thì quản đốc Karim vận hành máy.

Từ những thông tin được cung cấp bởi Taro, bạn quyết định lên kế hoạch và phỏng vấn quản đốc Karim.

Bạn bắt đầu bằng cách sử dụng những câu hỏi "TED", gồm có những yêu cầu chi tiết về công việc của anh ta, và cách sắp xếp lắp đặt máy cưa trước khi vận hành. Ngoài ra, cũng hỏi xem anh ta có chứng kiến vụ tai nạn không, thời gian làm việc tại công ty và xem hồ sơ đào tạo.

Cuộc phỏng vấn làm sáng tỏ một số thông tin như sau, đã được ghi lại trong Báo cáo theo luật pháp quốc gia:

Karim là quản đốc cho công ty XYZ và là người đưa ra các chỉ thị cho công nhân, những người vận hành máy móc. Karim đã làm việc cho công ty XYZ được 10 năm. Ban đầu, anh này là thợ vận hành máy cưa, và được thăng chức lên làm quản đốc từ 5 năm trước đây. Anh ta cho rằng vai trò của anh ta là chỉ đạo các công nhân làm việc để đảm bảo hoàn thành đơn hàng.

Karim xác nhận rằng vào lúc 9:30 sáng, anh ta yêu cầu Taro và Xavier cắt các tấm gỗ rộng 1m dài 2m thành 2 tấm gỗ rộng 0.5m dài 2m bằng máy cưa PPPP Model 123 đặt ở giữa xưởng. Trong lúc tai nạn xảy ra, anh ta không có mặt ở xưởng và không được chứng kiến vụ tai nạn.

Sau khi biết về vụ tai nạn, anh ta gọi cấp cứu và đến xưởng. Xavier đã được đưa đến bệnh viện. Karim xác nhận rằng vào lúc 3 giờ chiều ngày 25/9/2009 anh ta đã đưa cho bạn bản hướng dẫn sử dụng máy cưa PPPP Model 123 số seri 987456 dài 15 trang, được kí hiệu là KH1.

Karim cũng xác nhận rằng anh ta chưa từng thấy tấm chắn bảo vệ cho lưỡi cưa như trong sơ đồ 6, và lưỡi cưa chưa bao giờ được bảo vệ kể từ lúc anh ta là thợ cưa. Anh ta không cho rằng mình có trách nhiệm trong việc giám sát hệ thống máy móc trong xưởng, nhiệm vụ của anh chỉ là đảm bảo công việc được hoàn thành. Và anh ta cũng không hề biết tới bất cứ hồ sơ đào tạo nào cả.

Bạn quyết định rằng việc tiếp theo cần làm là phỏng vấn người công nhân bị thương đang ở trong bệnh viện, Xavier Jones, và bạn báo cho mọi người ở hiện trường rằng nếu cần thêm thông tin, bạn sẽ liên lạc với họ.

Tuy nhiên, trước khi rời khỏi hiện trường, bạn cần phải chắc chắn rằng điều kiện làm việc tại đó sẽ an toàn hơn bằng cách cấm sử dụng máy cưa PPPP Model 123 cho đến khi nó được lắp đặt các bộ phận bảo vệ và dây cáp điện được sắp xếp an toàn hơn nhằm tránh vấp ngã. Đồng thời, bạn yêu cầu nhân viên xưởng phải dọn dẹp các mẫu vụn gỗ thường xuyên hơn và lắp đặt các tấm chắn bảo vệ trên các máy cưa khác để đảm bảo an toàn.

Trước khi phỏng vấn Xavier, bạn lại lên kế hoạch phỏng vấn một lần nữa, sử dụng các câu hỏi "TED" mở để hỏi về tai nạn (chẳng hạn như: Xin hãy tả lại những việc đã xảy ra, hệ thống làm việc nào được tuân thủ, giải thích về nhiệm vụ của anh, anh đã được hướng dẫn như nào?) trước khi chuyển sang sử dụng các câu hỏi đóng (chẳng hạn như: Anh bắt đầu làm việc lúc mấy giờ, anh làm ở đây bao lâu rồi, chức danh của anh là gì?). Sau đó thảo luận về các hướng dẫn vận hành và việc lắp đặt tấm chắn bảo vệ cho máy cưa và hỏi liệu anh ta đã từng được hướng dẫn chưa, nếu có thì ai là người hướng dẫn?

Bắt đầu phỏng vấn Xavier, bạn phải giải thích vai trò của mình trong cuộc điều tra.

Cuộc phỏng vấn làm sáng tỏ một số thông tin như sau, đã được ghi lại trong Báo cáo theo luật pháp quốc gia như sau:

Xavier xác nhận rằng anh ta sinh ngày 15/4/1992 và đã làm việc ở công ty XYZ được 6 tháng. Nhiệm vụ của anh ta là giúp đỡ các nhân viên khác khi cần thiết. Anh này làm việc với một số người, thường xuyên nhất là Taro. Thường thì anh nhận chỉ dẫn từ ông quản đốc Karim.

Vào ngày xảy ra tai nạn, anh bắt đầu làm việc lúc 8 giờ sáng, với việc quét dọn khu vực phía sau xưởng như mọi khi. Khoảng 9 giờ 30 phút sáng, Karim yêu cầu anh giúp Taro lấy và cắt đôi gỗ tấm. Khoảng 10 giờ 15, sau thời gian nghỉ giải lao buổi sáng từ 10 giờ, họ bắt đầu làm việc như mọi khi, Xavier lấy các tấm gỗ đã được cắt ra còn Taro đưa gỗ vào máy cưa.

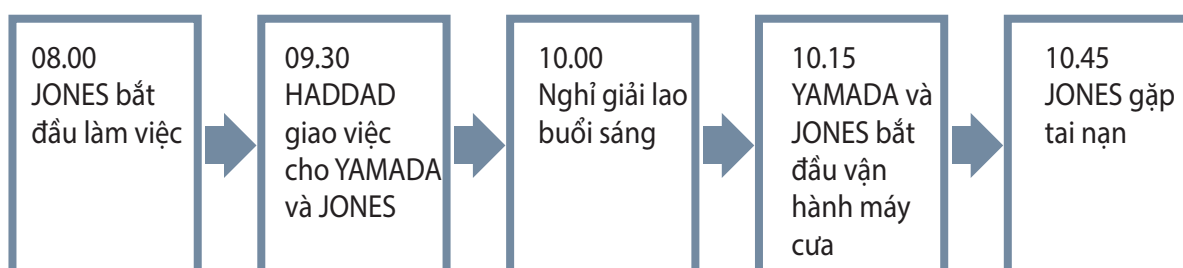
Anh ta không thể nhớ chính xác khoảng thời gian xảy ra tai nạn, nhưng sau khi xếp 2 tấm gỗ vào chỗ, anh quay lại máy cưa thì bị vướng chân vào dây cáp và ngã. Anh ta đưa 2 tay ra theo phản xạ thì bàn tay chạm phải lưỡi cưa đang quay. Lưỡi cưa cắt vào 4 ngón tay trên bàn tay trái của Xavier, đốt đầu tiên của 3 ngón dài và đốt thứ 2 của ngón út.

Anh ta xác nhận rằng lưỡi cưa trong ảnh CFS1 chính là lưỡi cưa gây ra tai nạn, và như trong ảnh, nó không hề có bộ phận bảo vệ. Bức CFS2 chụp những sợi dây cáp mà anh ta vấp phải (2 bức ảnh này là do bạn chụp). Anh ta cho biết rằng lần đầu tiên anh ta làm việc với máy cưa, Taro chỉ nói với anh những gì cần làm và bảo anh cẩn thận để tay tránh xa lưỡi cưa, ngoài ra anh không được hướng dẫn thêm gì cả. Sau khi được xem bản hướng dẫn KH1, anh ta khẳng định rằng chưa từng nhìn thấy tấm chắn như trong sơ đồ 6, và cũng chưa từng thấy và không biết tác dụng của cần đẩy ở sơ đồ 8.

Là thanh tra viên, giờ là lúc bạn phân tích những thông tin đã có.

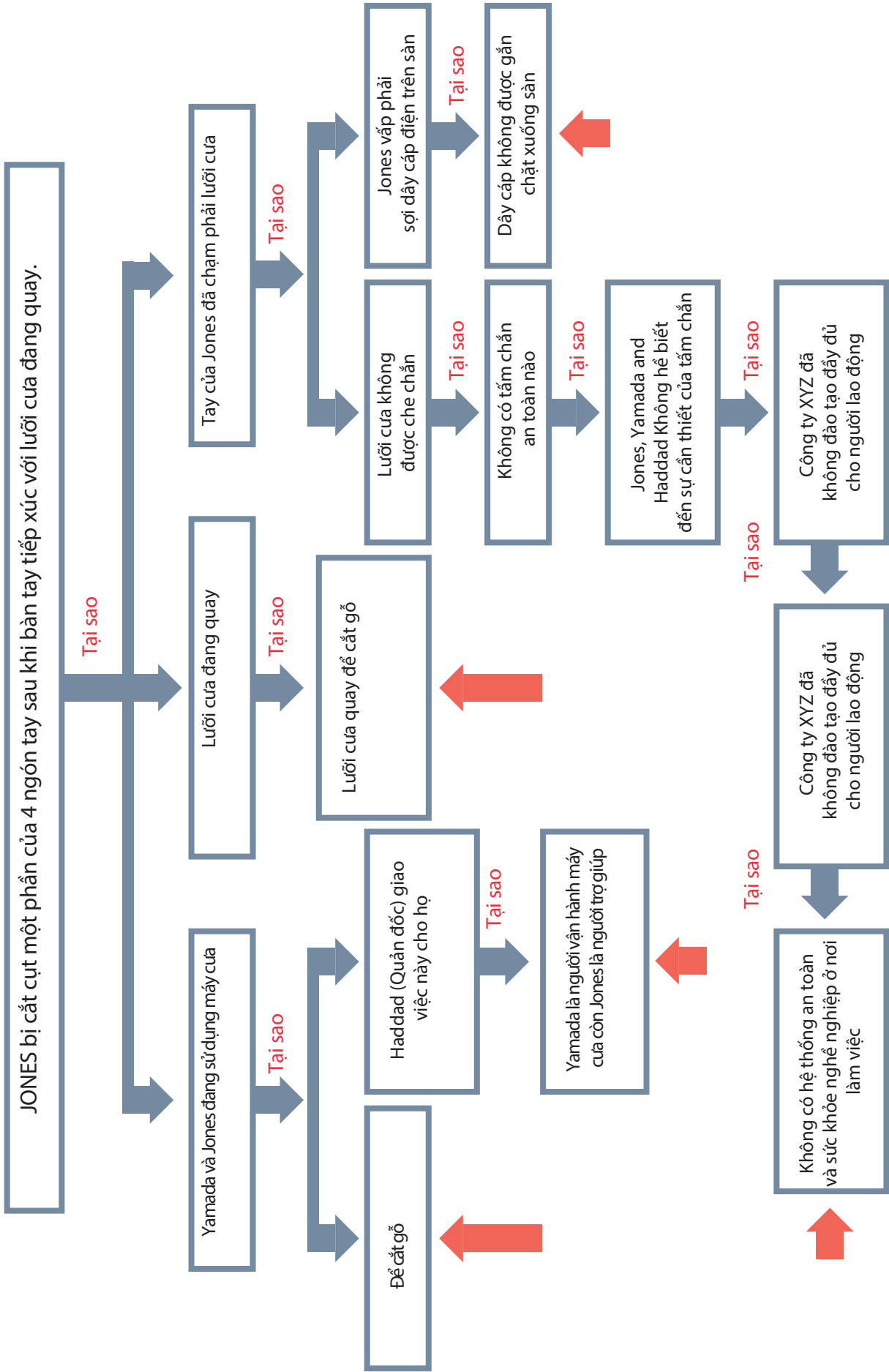
Bước 3: Phân tích thông tin

Khi đã biết những sự việc đã xảy ra, bạn lập sơ đồ theo thời gian như sau:



Thông tin này có được từ những báo cáo mà bạn nhận được.

Sau đó bạn có thể lập sơ đồ phân tích hình cây. Bằng cách đặt câu hỏi "**tại sao**" (Tại sao sự kiện này xảy ra?), bạn sẽ có thể thể hiện các thông tin sau đây trên cơ sở lời khai của nhân chứng hoặc từ những gì bạn quan sát được:



Bước 4: Xác định các biện pháp kiểm soát và phòng ngừa rủi ro

Nguyên nhân trực tiếp, nguyên nhân cơ bản và nguyên nhân gốc rễ là gì?

Nguyên nhân trực tiếp:

- Bàn tay của người bị thương va phải lưỡi cưa không được bảo vệ do anh ta ngã khi vấp phải dây cáp không được che chắn và cố định.

Nguyên nhân cơ bản:

- Không có bộ phận che chắn, bảo vệ an toàn cho lưỡi cưa.
- Có các nguy cơ vấp ngã ở gần khu vực máy cưa vì dây cáp điện và vì các nguy cơ khác như gỗ vụn trên sàn.
- Không gian hạn hẹp xung quanh máy cưa.
- Công ty XYZ không hề đào tạo công nhân về cách vận hành cưa.
- Vai trò của người giám sát không rõ ràng.
- Không có hệ thống an toàn và sức khỏe nghề nghiệp để xác định các mối nguy và bảo đảm các biện pháp kiểm soát rủi ro thích hợp được triển khai, áp dụng.

Các biện pháp kiểm soát rủi ro:

- Lắp đặt tấm chắn an toàn cho máy cưa.
- Đi lại dây cáp nguồn của máy cưa, nếu không được thì phải cố định cáp xuống sàn và che chắn bảo vệ.
- Nếu có thể thì phải sắp xếp lại xưởng để tăng không gian xung quanh máy cưa.
- Tăng tần suất dọn dẹp vệ sinh để đảm bảo khu vực quanh máy cưa luôn gọn gàng, sạch sẽ.
- Huấn luyện cách sử dụng máy cưa an toàn cho tất cả nhân viên liên quan.
- Huấn luyện các quản đốc, người giám sát về trách nhiệm của họ trong việc đảm bảo hệ thống an toàn được tuân thủ bằng cách kiểm tra định kỳ vị trí làm việc.
- Thiết lập một hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp có thể xác định tất cả những mối nguy hiểm hiện diện và những biện pháp kiểm soát thích hợp. Rà soát hệ thống khi được áp dụng để đảm bảo tính hiệu quả của hệ thống này.

Bước 5: Triển khai kế hoạch hành động

Đảm bảo rằng các biện pháp kiểm soát rủi ro được xác định ở trên sẽ được thực hiện. Khung thời gian cho các doanh nghiệp hoàn thành nhiệm vụ này có thể khác nhau. Một số bước có thể được thực hiện ngay lập tức, một số bước khác có thể mất thời gian hơn, tới vài tháng.

Bước 6: Báo cáo điều tra

Phần A – Chi tiết cuộc điều tra

- A1** Tên doanh nghiệp (tên đầy đủ của pháp nhân): Công ty TNHH XYZ
- A2** Địa chỉ của doanh nghiệp (Đối với công ty, ghi rõ địa chỉ văn phòng đăng kí, với cá nhân, ghi rõ chi tiết thân nhân): 35 Đường Green, Blue Square, Flat Country.
- A3** Vai trò của người chịu trách nhiệm (người sử dụng lao động, tự làm chủ, nhà thầu, v.v.): Người sử dụng lao động
- A4** Địa chỉ, địa điểm xảy ra sự cố: 35 Đường Green, Blue Square, Flat Country
- A5** Ngày điều tra: 25/09/2009
- A6** Mã số cuộc điều tra: A30697
- A7** Sự cố được điều tra (tóm tắt ngắn gọn đầy đủ đối tượng của báo cáo): Anh Xavier JONES bị thương do chạm phải lưỡi cửa máy hiệu PPPP model 123 khi đang sử dụng bàn cửa tròn, làm mất một phần của 4 ngón tay trên bàn tay trái
- A8** Ngày xảy ra sự cố: 25/9/2009
- A9** Tên và địa chỉ của người bị thương và/hoặc người chết: Xavier JONES, chung cư số 3, đường Busy, Flat Country
- A10** Tên, cơ quan và địa chỉ cơ quan của thanh tra viên: Carlos Florez Sánchez, Bộ Lao động, Thanh tra lao động, số 25 đường High, Flat Country
- A11** Tên các thanh tra viên khác cùng bộ phận với thanh tra viên chủ trì điều tra: Không
- A12** Tên và địa chỉ liên lạc của thanh tra viên/điều tra viên khác: Không
- A13** Ngày điều tra tiếp theo: 27 và 29/09/2009

Phần B - Báo cáo Thực tế

B1 Mô tả các yếu tố thực tế và tình huống dẫn đến tai nạn/sự cố

Phần này dành cho các thông tin thực tế, có trích dẫn các phần trả lời cũng như mô tả, tài liệu, phác thảo và hình ảnh. Cung cấp một bản kê khai toàn diện về sự kiện đã thật sự xảy ra. Trong trường hợp nội dung các bản kê khai có sự khác biệt, không được bình luận về giá trị của bản nào.

Nếu thích hợp, bản kê khai nên được phân chia thành các mục nhỏ, bao gồm:

- Nhà xưởng, thiết bị và các loại vật liệu
- Hệ thống công việc
- Huấn luyện, hướng dẫn và giám sát
- Đánh giá rủi ro
- Kết quả, hậu quả. Ví dụ: mức độ nghiêm trọng của vết thương

Anh Xavier JONES, làm việc cùng anh Taro YAMADA (lời khai số 1 và 3) đã gặp tai nạn khi vấp phải dây điện trong lúc đang sử dụng máy cưa PPPP Model 123, số seri 987456 và bị cắt mất một phần của 4 ngón tay trên bàn tay trái (lời khai 3) do tay chạm phải lưỡi cưa đang quay mà không có bộ phận che chắn, như đã thấy trong hình CFS 1 và 2, được chụp bởi thanh tra Carlos FLOREZ SÁNCHEZ (trình bày 4). JONES, YAMADA và quản đốc là Karim HADDAD (lời khai 1, 2 và 3) không hề biết về việc mỗi máy cưa phải được lắp đặt bộ phận bảo vệ lưỡi cưa như trong hướng dẫn sử dụng KH1 (vật chứng 1), được cung cấp bởi HADDAD. JONES, YAMADA and HADDAD (lời khai 1, 2 và 3) nói rằng không có chương trình đào tạo cho công nhân về vận hành máy cưa và HADDAD (lời khai 3) cho rằng anh ta không hề biết về các hồ sơ huấn luyện.

B2 Các biện pháp phòng ngừa được thực hiện bởi người có trách nhiệm TRƯỚC KHI xảy ra tai nạn (Mô tả các biện pháp kiểm soát an toàn và sức khỏe nghề nghiệp được áp dụng trước khi xảy ra tai nạn) KHÔNG

B3 Quản lý an toàn và sức khỏe (cho một số tai nạn và cho phạm vi áp dụng không được bao quát bởi các phần trên, mô tả hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp tại hiện trường trước khi xảy ra tai nạn, bao gồm cả sự sắp xếp công việc giữa những người có trách nhiệm có liên quan đến việc điều tra).

Không có bằng chứng gì về việc có hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trước khi tai nạn xảy ra.

B4 Các biện pháp phòng ngừa được thực hiện bởi những người có trách nhiệm SAU KHI xảy ra tai nạn (mô tả các biện pháp thực hiện sau tai nạn nhằm đảm bảo sự tuân thủ. Để cập các biện pháp cần làm từ kết quả điều tra, bao gồm cả các hành động cưỡng chế.)

Công ty TNHH XYZ lắp đặt tấm chắn bảo vệ cho các máy cưa và bảo đảm cáp dây cáp điện được che chắn kỹ càng. Cấm sử dụng máy cưa cho đến khi lắp bộ phận bảo vệ phù hợp và các nguy cơ vấp ngã xung quanh khu vực máy cưa được loại bỏ. Công ty cũng triển khai chương trình tập huấn cho tất cả các thợ vận hành cưa gỗ và làm rõ vai trò giám sát của HADDAD cũng như đào tạo cho anh ta để thực hiện tốt vai trò của mình.

B5 Sự thay đổi về hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp SAU KHI tai nạn xảy ra (mô tả bất kỳ thay đổi nào chưa được nhắc đến trong các phần trên. Nêu rõ liệu đó có phải là kết quả từ việc điều tra, bao gồm cả các biện pháp cưỡng chế.)

Công ty XYZ lập ra một hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, xác định các mối nguy hiểm tại nơi làm việc và đưa ra các biện pháp kiểm soát rủi ro thích hợp.

Phần C - Phân tích các sự kiện và sự tuân thủ các yêu cầu pháp lý

C1 Thanh tra đưa ra kết luận về nguyên nhân xảy ra tai nạn (mô tả kĩ các nguyên nhân trực tiếp, nguyên nhân cơ bản của sự việc. Sau khi phân tích thông tin thực tế, các thanh tra có thể đưa ra các ý kiến của họ về sự cố và nguyên nhân xảy ra sự cố.)

Nguyên nhân trực tiếp:

Bàn tay người bị thương tiếp xúc với lưỡi cưa không có bộ phận bảo vệ vì vấp phải dây cáp điện của máy cưa trong khi dây cáp không được cố định và che chắn.

Nguyên nhân cơ bản và gốc rễ:

- Không có bộ phận che chắn, bảo vệ an toàn cho lưỡi cưa.
- Có các nguy cơ vấp ngã ở gần khu vực máy cưa vì dây cáp điện và vì các nguy cơ khác như gỗ vụn trên sàn.
- Không gian hạn hẹp xung quanh máy cưa.
- Công ty XYZ không hề đào tạo công nhân về cách vận hành cưa.
- Vai trò của người giám sát không rõ ràng.
- Không có hệ thống an toàn và sức khỏe nghề nghiệp để xác định các mối nguy và bảo đảm các biện pháp kiểm soát rủi ro thích hợp được triển khai, áp dụng.

Nguyên nhân của tai nạn đã được tóm tắt phía trên. Tai nạn không xảy ra khi công nhân cưa gỗ, mà xảy ra khi người bị thương, JONES, vấp ngã khi đến gần máy cưa. Tuy nhiên, nếu máy cưa được lắp đặt bộ phận che chắn, bảo vệ, khả năng xảy ra tai nạn sẽ thấp hơn, kể cả khi công nhân vấp ngã. Những công nhân đã làm việc không tuân theo một hệ thống an toàn nào, và họ cũng không được đào tạo bài bản. Họ không tháo các bộ phận bảo vệ ra mà là do không có bộ phận nào được lắp đặt cho những người sử dụng. Thực tế, cho dù trước đây chưa có tai nạn xảy ra không có nghĩa là doanh nghiệp đã tuân thủ hệ thống làm việc an toàn. Người quản đốc HADDAD không hề biết đến việc lắp đặt các thiết bị bảo vệ, vì thế không thể đảm bảo là đã tuân thủ hệ thống an toàn. Anh ta cũng không biết rằng vai trò giám sát của mình là đảm bảo hệ thống an toàn cho công việc. Doanh nghiệp đã quan tâm tới việc tạo ra sản phẩm hơn là sự an toàn trong dây chuyền sản xuất.

C2 Các yêu cầu pháp lý (Liệt kê các quy định pháp luật có liên quan.)

Mục này không nêu rõ các yêu cầu pháp lý vì luật pháp giữa các quốc gia luôn có sự khác biệt.

C3 Áp dụng luật pháp – Thanh tra phải xác định được điều luật nào được ghi trong phần C2 bị vi phạm.

Mục này không nêu rõ quy định luật pháp vì luật pháp giữa các quốc gia luôn có sự khác biệt.

Phần D – Thực hiện hành động hoặc đưa ra đề xuất

D1 Thanh tra phải ghi lại tất cả các hành động đã được lên kế hoạch hoặc đã được thực hiện để tuân thủ pháp luật liên quan và ngăn chặn sự việc tái diễn. Việc này có thể được thực hiện bằng nhiều cách khác nhau bao gồm tư vấn trực tiếp, văn bản, cảnh báo cải thiện, thông báo cấm (lệnh cấm) hoặc truy tố.

Pháp luật của các quốc gia luôn có sự khác biệt, trong nhiều trường hợp, cần tới các hình thức xử phạt. Ví dụ dưới đây là một hành động hợp lý:

Ngày 25/9/2009, ra lệnh cấm sử dụng máy của PPPP cho đến khi nó được lắp đặt các bộ phận bảo vệ an toàn và loại trừ rủi ro từ dây cáp điện. Doanh nghiệp đã được hướng dẫn là phải đào tạo về hệ thống an toàn cho toàn bộ thợ vận hành máy chế biến gỗ. Doanh nghiệp cũng cần đảm bảo rà soát các hệ thống làm việc khác áp dụng đầy đủ các biện pháp kiểm soát hợp lý.

Phụ lục 1:

Thông tin về các nhân chứng đã cung cấp thông tin

Số thứ tự Báo cáo	Thu được ngày	Tên đầy đủ của nhân chứng	Vai trò, công việc
1	25/09/2009	Taro YAMADA	Nhân viên, người vận hành máy của
2	25/09/2009	Karim HADDAD	Nhân viên, Quản đốc
3	27/09/2009	Xavier JONES	Người bị thương, nhân viên, trợ lý vận hành máy của
4	29/09/2009	Carlos FLOREZ SÁNCHEZ	Thanh tra lao động

Phụ lục 2:

Thông tin về chứng cứ thu được

Số thứ tự	Ký hiệu	Mô tả chứng cứ	Người cung cấp, ngày, giờ cung cấp	Nhân chứng và số lời khai	Trang, đoạn trong lời khai	Nơi lưu giữ
1	KH1	"Tài liệu hướng dẫn vận hành máy của PPPP model 123" 15 trang.	Ông Karim HADDAD 25/9/2009 3 giờ chiều	Ông Karim HADDAD lời khai 2	Trang 2, đoạn 6	Kho giữ vật chứng
2	CFS1	Hình ảnh của máy của PPPP model 123	25/09/2009	Thanh tra viên CFS Báo cáo 4	Trang 1, đoạn 3	Kho giữ vật chứng
3	CFS2	Hình ảnh dây cáp điện của máy của PPPP model 123	25/09/2009	Thanh tra viên CFS Báo cáo 4	Trang 1, đoạn 3	Được lưu giữ

Phụ lục 3:

Sổ nhập thông tin bắt buộc, mẫu ghi các quyết định, v.v.: KHÔNG

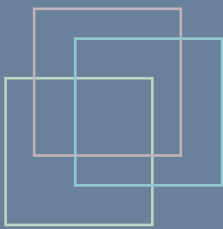
Điều tra tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp

Hướng dẫn thực hành cho thanh tra lao động

ILO ước tính rằng mỗi ngày có khoảng 6.300 người chết và 860.000 người bị thương hoặc gặp vấn đề về sức khỏe do tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Mặc dù những con số này thật đáng kinh ngạc, nó cũng không thể chuyển tải hết được những mất mát mà người lao động và gia đình họ phải chịu đựng, cũng như những thiệt hại kinh tế cho các doanh nghiệp và xã hội trên toàn cầu.

Dù ý thức rằng tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp có thể phòng ngừa được, việc rút ra các bài học kinh nghiệm từ các tai nạn đã xảy ra cũng hết sức quan trọng. Việc này cho phép người lao động và sử dụng lao động triển khai những biện pháp phòng ngừa để cải thiện điều kiện làm việc, và từ đó sẽ dẫn đến việc giảm số lượng các sự cố tương tự.

Hướng dẫn này được phối hợp xây dựng với Trung tâm Đào tạo Quốc tế ILO nhằm cung cấp thông tin, chỉ dẫn và phương pháp thực hiện cho thanh tra lao động và những người tham gia khác có thể tiến hành một cuộc điều tra tai nạn lao động hiệu quả.



Ban Quản lý lao động, Thanh tra lao động và An toàn – Sức khỏe nghề nghiệp
Vụ Quản trị và Hợp tác ba bên

Tổ chức Lao động Quốc tế

Route des Morillons 4

CH-1211 Geneva 22

Thụy Sĩ

TEL. +41 22 7996715

FAX. +41 22 7996878

Email: labadmin-osh@ilo.org

www.ilo.org

ISBN 978-92-2-829419-4



9 789228 294194